

PHONG HOA

RA NGÀY THỨ SAU



DIRECTEUR POLITIQUE
NGUYỄN XUÂN MAI

DIRECTEUR NGUYỄN TUƠNG TAM

ADMINISTRATEUR
PHẠM HUU NINH

hà thành lễ cầu mát

Bắt đầu tháng ba, trời bức bối,
Nắng mới thiêu người sớm rừ rội.
Các ông thầy bói đã phao ngôn:
« Năm nay chẳng thoát nạn quan ôn »

Các cụ giàu lòng làm việc phúc
Hợp nhau bàn soạn và rạo rục
Xóm này, xóm khác, mở lạc quỳên
Sửa sang lễ vật cầu bình yên.

Nghe đồn cả các thầy cảnh sát
Cũng tổ chức riêng lễ cầu mát
Gọi là dâng chút lễ thành tâm
Kính bạn đồng liêu dưới cõi âm.

làng báo trị quan ôn

Anh em chúng ta, trong làng Báo
Coi truyện quan ôn là truyện hảo!
Người nào việc ấy hãy ra công
Trừ tinh phương pháp vệ sinh chung.
Hợp sức hô hào và cổ động
Một cuộc giết trùng cho tiết giống.

Đồng nghiệp Phụ-nữ, ông Tử Ruồi
Giết ruồi đi thôi, giết đi thôi...!
Danh y Hà-thành, ông Bích-hạnh,
Danh y Hồi-xuân tỉnh Nam-dịnh
Mắt thấy vi trùng như đàn ròi
Nướng trùng đi thôi, nướng đi thôi!

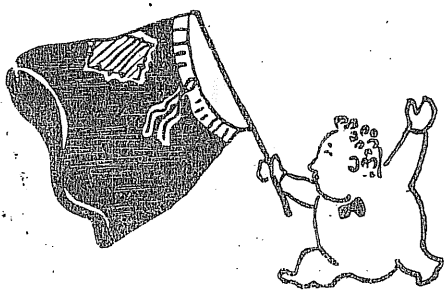
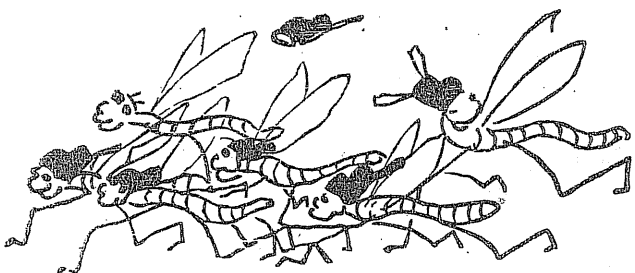
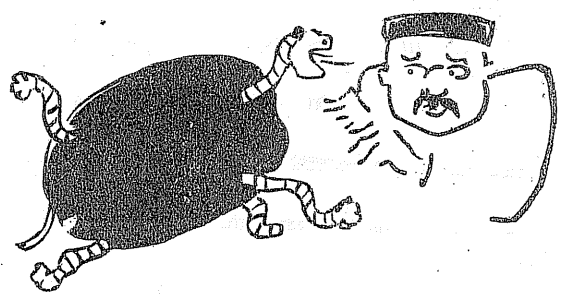
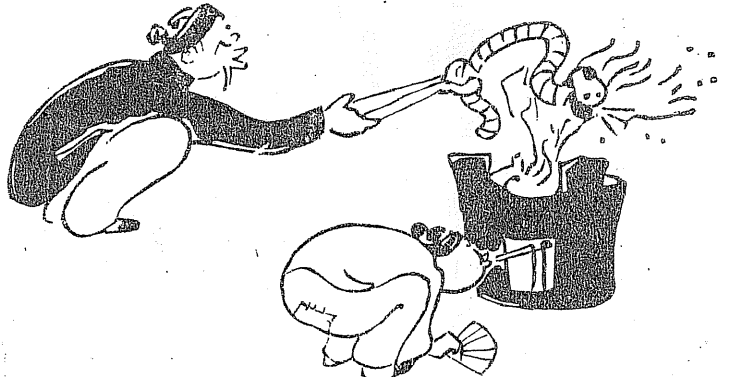
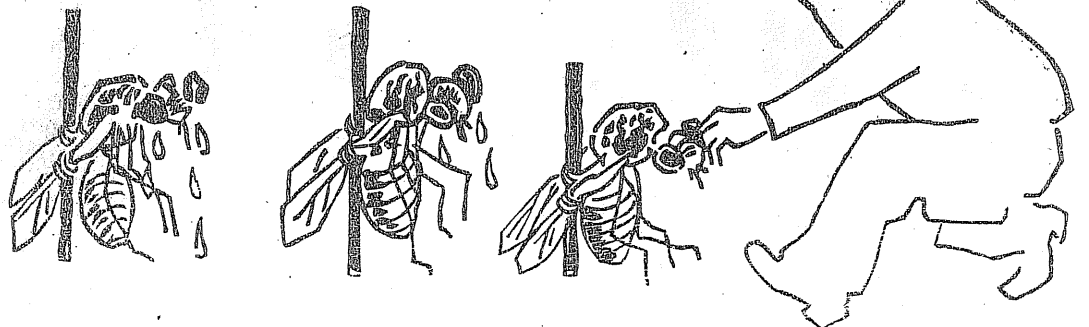
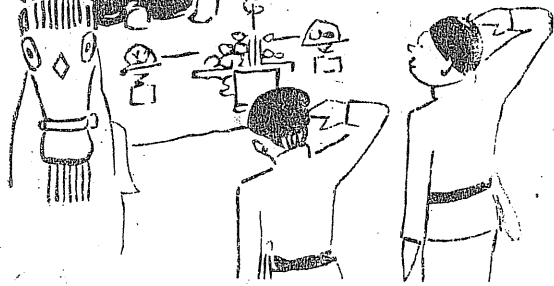
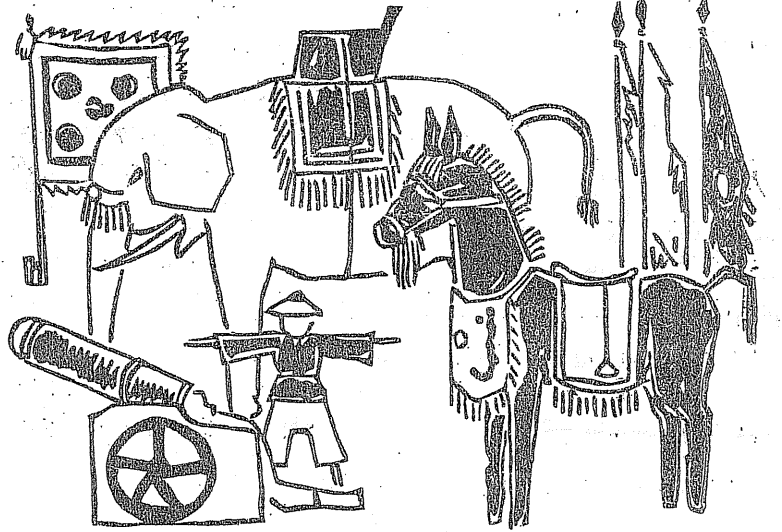
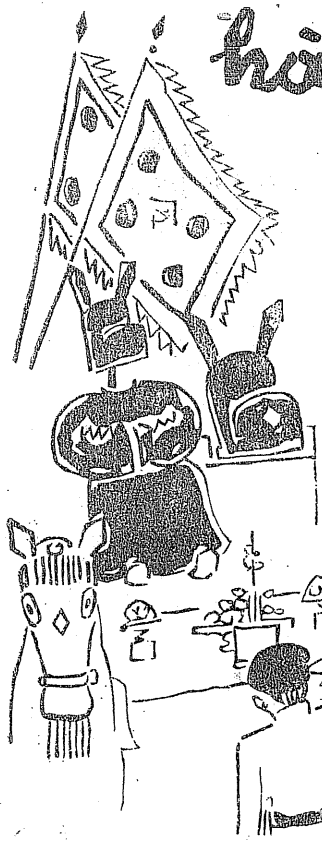
Ông tổng Trọng-Thuật bán dưa đỏ
Mấy ngàn dưa ế vẫn xếp số
Vỏ đã nấu-nà, ruột đã ôi,
Đem quăng đi thôi, quăng đi thôi.

Nhật Tân sẵn lò « cù-lao-hồ »
Nấu « tạp pi lù », món ăn bở.
Ăn sống, vi trùng vật chết toi,
Hâm kỹ lên thôi, hâm lên thôi!

Phương pháp vệ sinh, nếu vô hiệu
Nếu tui quan ôn cứ nhùng nhieu
Àt là phải triệu đến báo Loa
Cởi phất « loa » ra mà phất cờ
Uể khí (1) xông lên, « loa » phất phời,
Thời dẫu chưa ôn cũng bán xơi!

TÚ-MỜ

.1 Một phép trừ tà rất thông dụng.



Bàn ngang

Hôm nọ tôi lên cầu sông Cái hóng mát, nhân ngắm dòng nước chảy lại nhớ đến đức Khổng ngày xưa, buột mồm mà than rằng :

« Thế giả như tư phù, bất xả trú dạ » (đêm ngày cứ chảy luôn như thế mãi).

Thế mới biết thánh nhân có khác (tôi không nói tôi đâu đấy, tôi chỉ đức Khổng kia) có thánh nhân mới phát minh ra rằng nước sông cứ chảy hoài... cho đến lúc nào cạn.

Câu « Thế giả như tư... » đó là gốc triết lý đạo nho.

Ý Phu Tử cho sự vật trong trời đất không có cái gì không biến đổi luôn, thành ra rồi khác đi, như dòng nước sông Nhị vậy.

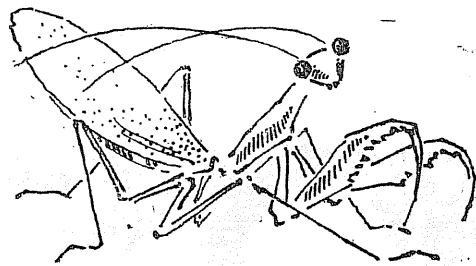
Nhưng có một điều lạ, là đạo nho của

ngài lúc ra nó thế, bây giờ nó cũng thế, không thấy thay đổi gì. Nếu vì nó với con sông, có lẽ phải vì với con sông nước đá.

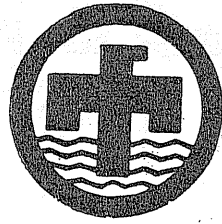
Đứng trước con sông nước đá ấy, ta nhớ lại đức Khổng, có lẽ ta phải chép miệng mà than rằng : « Tịch nhiên bất động như tư phù, bất xả trú dạ » (im lặng không động như vậy mãi, hết ngày lại đêm).

Nhưng có lẽ tôi lầm. — đạo nho vẫn chảy, nhưng chảy ngược dòng, — đạo nho có biến đổi, nhưng biến đổi như ngày đổi ra đêm, sáng dần dần đổi ra tối sẫm, cho đến nay, gần như tối hẳn. Bao nhiêu cái câu nệ cổ hủ biến đổi ra quốc túy quốc hồn, bao nhiêu cái lễ nghi phức tạp biến đổi ra tinh hoa, tinh túy, còn bao nhiêu điều hay, lẽ phải biến đổi ra... hư không, đạo nho ta biến đổi như thế đấy !

TỬ-LY



...TỪ



...LAM ?

...TRẮNG ?

Vào hè, cầu an

Một tuần chủ nhật nay, tại các đền, các phủ, các điện, đồng cỏ, đồng cày, đồng già, đồng non, đều vui lòng há dạ đón các quan ôn về. Mũ măng, vàng hương, voi giấy, ngựa giấy, súng thần công giấy, kiệu, cờ, tàn, quạt, họ rước sách linh đình như họ sung sướng mong mỗi các quan ôn về lắm vậy. Đồng già, đồng non đã mong mỗi thế. tưởng các quan cũng nên thế lòng họ mà bắt quách họ đi mới phải.

Cười, khóc

O, tỉnh Debrecziu nước Hongrie, một bọn người họp nhau lập thành một hội. Không phải là một hội ái-hữu « au secoursem » cũng không phải là một hội đề khai trí hay khai tỏ tâm điểm như bên mình. Chỉ là một hội cười.

Các hội viên mỗi tuần họp đại hội đồng một lần. Trong buổi hội đồng đó, một hội viên tìm câu truyện gì buồn cười kể ra, rồi họ cười tràn, cười tit, cười như nắc nẻ với nhau.

Họ cười quá đến nỗi hàng xóm phải kêu ca khó chịu... Nhưng không có luật nào cấm được họ cười, nên cứ họp hội đồng, cứ cười đến chảy nước mắt. Sau nhà nước liền nghĩ ra một diệu kế, là bắt các hội viên đi khám bệnh. Các thầy thuốc khám họ xong, liền phê rằng : « Cười mãi như vậy có tổn hại đến sức khỏe ». Chính phủ liền mượn cơ ấy giải tán hội cười.

Vậy ra theo các thầy thuốc nước Hung thì cười có hại cho sức khỏe.

Theo các thầy thuốc nước Pháp — có ông đã diễn thuyết về sự cười — rất có lợi cho sức khỏe.

Chính phủ nước Hongrie thì đóng

cửa một hội cười, chính phủ nước Đức lại khuyên người ta nên lập ra các hội cười.

Vậy cười vừa có lợi cho sức khỏe, lại vừa có hại cho sức khỏe, các thầy thuốc bên Âu-châu cũng có nhiều lang băm thật.

Các ông trông vì trùng to như ròi ở bên ta chắc có thể tự hao ròi ở bên Âu-Mỹ cũng có thầy thuốc tài giỏi như họ. Có phải không nhỉ, ông Từ-ngọc-Liên, ông Bích-Hạnh ?

Gỗ thần

Độ mười hôm nay, dân Haiphong, vừa Khách vừa ta tấp nập đi xem cây gỗ thần mới ở âm ti nứt đất nổi lên mặt ruộng để cứu dân độ thế ở làng Vinh-khe tỉnh Kiến-an.

Khúc gỗ ấy lạ lắm, ngoài là bùn, song đến vỏ, trong vỏ có ruột, nằm ở giữa một thửa ruộng. Hạt là kỳ dị : phi thánh, thần thì không khi nào lại thế ! Đời nhà ai, gỗ lại có vỏ, có ruột bao giờ !

Người đi xem thì thăm bảo nhau : vị thần gỗ này ba mươi năm về trước đã nổi lên một lần, gặp người điền chủ tham đem người nhà và trâu bò kéo về. Trâu và người đều chết cả, còn thần gỗ cũng biến mất. Có người không tin bảo rằng trâu và người chết già, còn gỗ kéo về biến ra củi, nhưng tin thế nào được lời vô lý ấy !

Kỳ mục kỳ nát trong làng lập đàn tràng cúng tế ở cạnh cây gỗ thần, lại dựng một cái nhà con trong để ban thờ, khói hương nghi ngút, người đến lễ không rút. Trong đền « lam » ấy, đã có một ông đồng nhảy múa. Thần gỗ hồi dương r : « Ta là thần gỗ từ đời Liễu Thăng, Mã Viện giữ vàng trong cây gỗ này, nay nhân khi trời đất nặng nề, ta phải hồi dương cứu thế ».

NỬA CHỪNG XUÂN

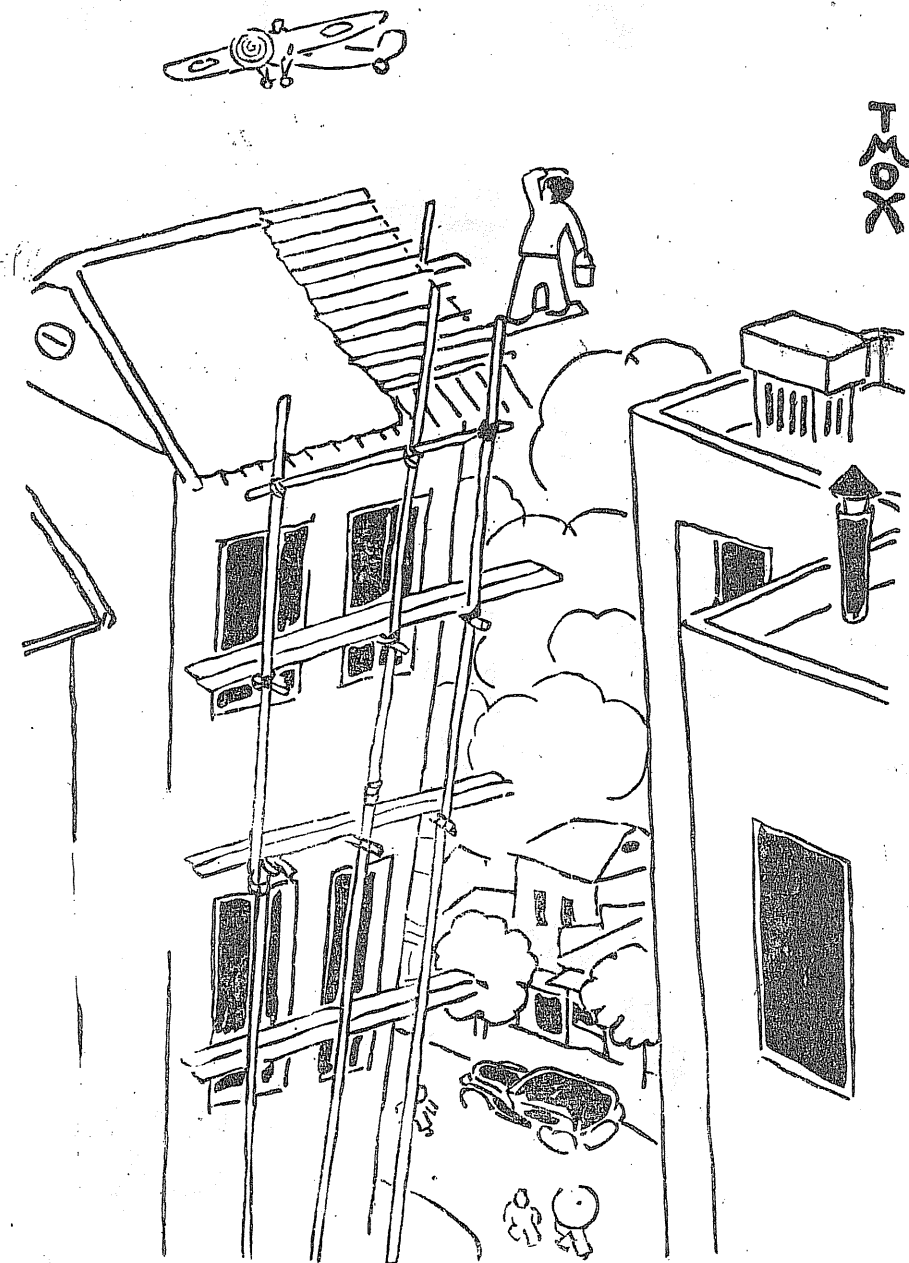
(ĐỜI CỎ MAI)
của Khái - Hưng
(Tự lực văn đoàn)

Đầy 298 trang, giá nhất định : 0\$75
(Tác-giả xuất bản.)

Có thêm hơn 20 trang về đoạn cuối để kết luận một cách chu đáo và thú vị hơn.

Xin gửi ngân phiếu 0\$95 (tiền sách 0\$75, tiền cước 0\$20) v. M. Nguyễn-trường-Tam 1 Carnot Hanoi.

Các bạn mua P.H dài hạn được trừ 10% vào tiền sách. Mua trên 5 quyển được trừ 20%. Tiền cước gửi, cứ thêm 1 quyển tăng thêm 6 xu



Thợ nề. — Đi tàu bay thế kia, ông cho vô phúc ngã một cái thì giáp xương !

MỘT CÁCH LÀM CHO NGƯỜI MẠNH KHỎE LUÔN

Ăn uống ngon miệng dễ tiêu, b'ết đói, tức là trong người mạnh khỏe, vô bệnh. Năm mới các ngài thấy trong mình ăn không tiêu, hay là nôn ợ, đầy hơi, đau tức đau bụng ; các ngài nên mua ngay một lọ Gastrol 0\$10 ở hiệu thuốc tây VŨ-ĐỒ-THÌN pha uống một cốc là khỏi ngay. Thuốc này mới phát minh, hợp với phủ tạng người Annam, rất bổ cho bộ tiêu hóa, chữa được nhiều người khỏi bệnh dạ dày và đau bụng kinh niên.

MẪU ÁO CÁT-TU'ỜNG

Nhiều các bà, các cô phàn nàn rằng những mẫu quần áo do họa-sĩ Cát-Tường nghĩ ra, đưa cho các thợ may (đù là thợ chuyên môn) làm cũng không được vừa ý. Vậy muốn chiều lòng các bà, các cô, chúng tôi sẽ dự định mở một phòng thợ may và sẽ yêu cầu họa-s Cát-Tường đến trông coi giúp. Rồi đây các bà, các cô sẽ có những bộ y phục tân thời rất mỹ thuật như trong ý muốn.

PHẠM - TÁ

Tốt nghiệp tại trường y như om và may ở Paris
N. 23 phố Bờ-Hồ Hanoi

NHỎ ĐẾN LỚN

Nếu thật ngài ở đó từ đời Liễu Thăng thì ngài đã hóa mục nát, mà nếu ngài ở đó từ đời Mã Viện thì có lẽ ngài đã hóa cứng và đen nhánh như than đá! Nhưng, ngài là thần, cho nên không cần biết lịch sử! Ngài chỉ cần biết mê hoặc lòng người, như bọn kỳ hào, bọn đồng cốt ham lợi!

Thần đồng nước Nam

XEM thiên văn luôn luôn mới biết ĐỒNG là nước Nam có nhiều thần đồng. Nếu xem thiên văn chẳng biết gì cả thì hỏi các viên giáo sư ra đầu bài cho học trò 9, 10 tuổi đi thi bằng sơ học yếu lược.

Các ông này sợ tài của các thí sinh đến nỗi ra cho họ những bài làm mà các ông ta không làm nổi.

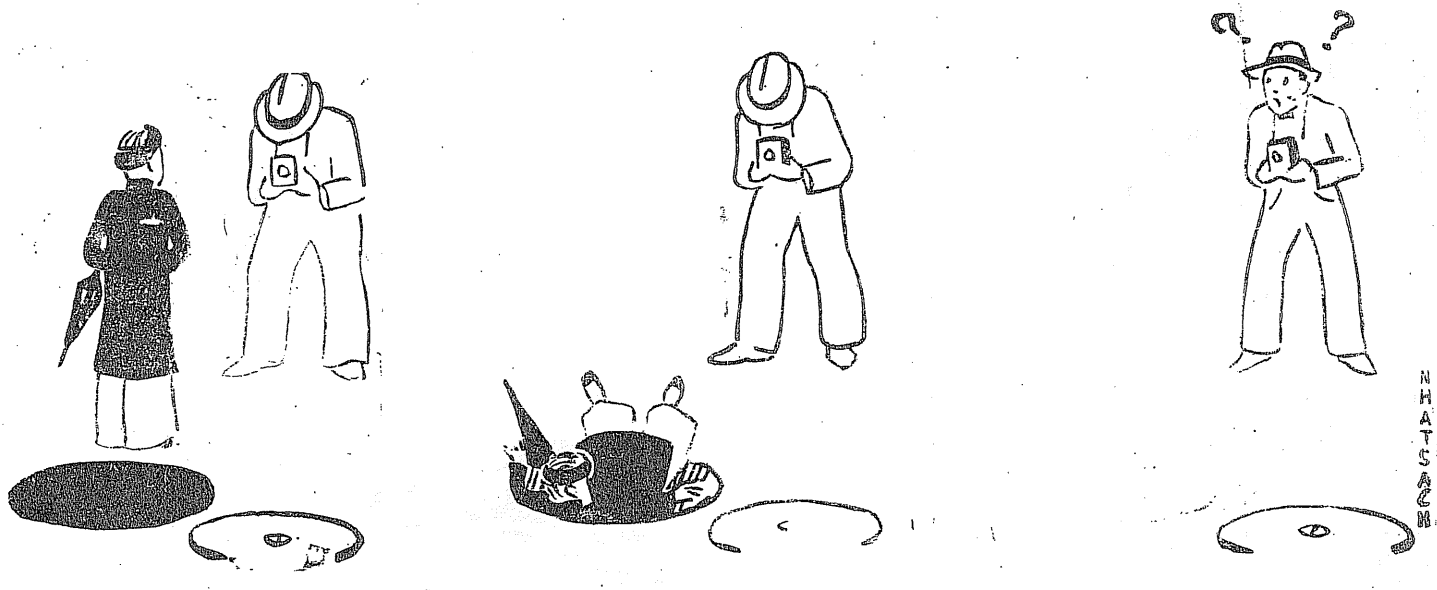
Ở Haiphong, sau bài ám-tả, các ông bắt các thí sinh cắt nghĩa những chữ: *huy hiệu, bi ký, cổ kính*. Ở Hanoi, các ông bắt các thí sinh cắt nghĩa những chữ: *kiến thức, phát đạt, chuộng*, — tìm những tiếng trái nghĩa với: *tinh khôn, tinh xảo*! I uận, thì các ông bắt thí sinh kể lại cảm tưởng của họ đối với lễ nghênh giá đức Bảo-đại, với quyền võ của họ lúc họ còn ở lớp đồng ấu!

Các ông ạ, họ chẳng có cảm tưởng gì cả, họ chỉ muốn đi đánh đáo, chơi khăng, nhầy nô, đùa...

Còn những chữ: « *huy hiệu, bi ký, cổ kính, kiến thức, phát đạt...* » thì đầu lời cổ cái kiến thức của các ông ra, bắt các ông giảng nghĩa thì các ông cũng đến sâu bi, chẳng đạt được nghĩa, đành kính cẩn ký tên xong trên tờ giấy trắng nộp trả mất thôi!

Các ông cũng biết thế, nhưng các ông cũng cố nặn óc ra bài thật khó để tỏ ra rằng các ông giỏi. Nhưng các ông giỏi, thì các ông ra mà thi, để lấy tiếng thần đồng...

Tứ-Lý



— Anh đừng lùi lại một tí nữa là vừa,

Ông Phạm-kim-Khánh, ông Tôn-thất-Bình với lòng xứ sở

T IM xứ sở thấy rồi, không có việc gì làm, ông Phạm-kim-Khánh và ông Tôn-thất-Bình lại bảo nhau tìm lòng xứ sở (sentiment national).

Các ông muốn biết cái lòng xứ sở nó để ở chỗ nào, năm nào, rồi nó to lớn làm sao, và ngày ấy... tháng ấy... năm ấy..., người ta yêu xứ sở ra thế nào.

Nhưng hai ông Phạm-kim-Khánh, Tôn-thất-Bình chẳng đại gì. Các ông chẳng tìm lòng xứ sở một miah, các ông đã treo một giải thưởng 200 đồng cho mọi người tìm họ.

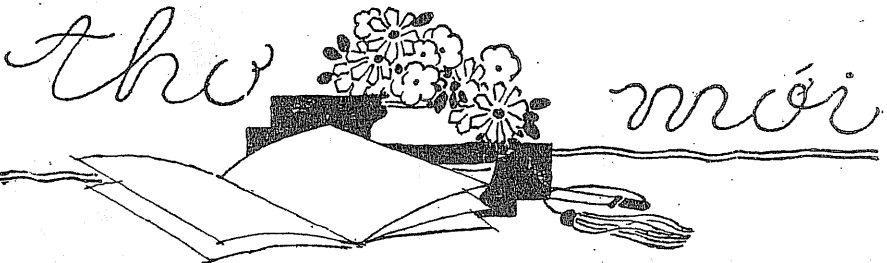
Hai trăm đồng trong hồi kinh-tế này!... Ấy là không kể còn đeo thêm vài gánh đất xứ sở. Nên đã có vô số người chúm mũi tìm, tìm ở đâu? ở trong đồng sách cũ. Lòng xứ sở ở đấy đó!

Nhưng than ôi! người ta chưa nom thấy cái nguy hiểm của kỳ thi này, người ta chỉ nom thấy... hai trăm bạc. Nói đến lòng xứ sở thế-kỷ thứ một, thế-kỷ thứ 15, thế-kỷ thứ 18, thì hẳn rồi cũng phải nói đến lòng xứ sở năm 1934, Chạy đi đâu cho thoát được. Mà đã nói đến lòng xứ sở năm 1934 thì quên sao được ông Phạm-lê-Bông với ông Tôn-thất-Bình? Lòng xứ sở các ông là bành trướng nhất (xin hiểu nghĩa bóng), chắc các ông cũng cho thế là phải.

Không nói đến các ông, thì hẳn các ông không dám chấm nhất bài mình rồi, mà không nói đến các ông thì bài sao cho có đầu có đuôi? Rồi nọ!

Các bạn muốn nhắm món hai trăm bạc thử nghĩ xem, nhưng đó là chỗ hóm của hai ông — không hóm đã chẳng là ông Tôn-thất-Bình, đã chẳng là ông Phạm-kim-Khánh.

Đoàn sĩ



CÔ HÀNG BÁN LÁ XIM

— Đi đâu với mấy hơi cô ơi!
Đừng lại cho anh hỏi một lời,
Có dây xe gì coi nặng nhẹ
Còn xa hay sắp tới nơi rồi?

Thẹn thùng, cô mới trả lời rằng:
— Chúng em đem bán lá xim rừng,
Lá xim em hái trên rừng Thái
Đường đất xa xôi biết mấy chừng.

Nhưng xin ông cho chúng em đi,
Kẻo chợ hôm nay lại nhớ kỳ,
Đến muộn, lá xim không bán hết,
Đường xa thêm ngại lúc ra về.

— Đừng lại, cô em chẳng phải lo,
Lá không bán hết để anh mua.
Đường xa, nếu ngại khi về muộn,
Đã có anh dắt, anh tiễn đưa.

Anh sẽ đưa em đến tận nhà,
Đề em quên thấy quãng đường xa,
Em quên cảnh vắng thân trợ trợ,
Khó nhọc coi như gió thoảng qua.

— Được như thế, xin cảm lòng ông,
Nhưng chúng em là gái đồng rừng,
Áo quần lam lũ, người quê kệch,
Chẳng xứng lòng quân-tử yêu thương.

Em biết rằng em má chẳng hồng,
Bấy lâu dầu dãi với sương phong,
Lo âu từ thửa còn ngày đại,
Đôi mắt xanh dần kém vẻ trong.

Thôi nói làm chi truyền tình chung,
Nói đến cho em lại thẹn thùng,
Chút thân bèo bọt khi nào xứng
Đề cho người quân-tử yêu thương.

— Anh chẳng yêu em bởi má hồng,
Bởi da em trắng, mắt em trong,
Thấy em vất vả, anh thương mến,
Anh chỉ yêu em bởi chút lòng.

Đừng xe dừng lại ở bên đường,
Yên lặng bóng khuâng, có gái rừng
Kin đáo sửa chiếc khăn mỏ quạ,
Thẹn thùng xếp lại nếp giấy hồng.
Vũ-đình-Liên

ĐÃ CÓ BÁN HỒN BƯỞM MƠ TIÊN
(in lần thứ hai)
CỦA KHAI HUNG
(Tự lực văn đoàn)
Giá op. 40
(Sadep xuất bản)
Có sửa lại vài chỗ
Bìa trắng và dày hơn lần trước.

Tủ sách nhà nào cũng nên có bốn cuốn sách của Tự lực Văn-đoàn:
ANH PHẢI SỐNG, VÀNG VÀ MÁU, NỬA CHỪNG XUÂN VÀ HỒN BƯỞM MƠ TIÊN

Từ nay mua cả 4 cuốn một lúc được trừ 20%.

TÂN-MỸ
TAILLEUR CHEMISIER
ĐẠI HẠ GIÁ

Kể từ 1^{er} Juin 1934 bản hiệu sẽ dọn sang nhà Trung-Bắc (Place Négrier) đầu phố hàng Gai.

Bản-hiệu may một giá hạ đặc biệt trong 2 tháng Mai và Juin để tạ lòng các quý khách và các anh em vẫn sẵn lòng chiếu cố. Xin mời lại, xem sẽ rõ, có rất nhiều thứ hàng lạ mới về.

..Lêta đi xem chiếu bóng..

Có bao nhiêu tiền tiêu hết nhẵn, mới sực nhớ ra tích «Je suis un évadé» (Tôi là một người vượt ngục) là một tích rất hay. Hôm ấy là thứ năm, còn một buổi ban ngày nữa là hết. Tôi chạy long Hà-nội lên, đến quá ba giờ chiều mà không vay được Op25 để lấy cái vé hạng bét cả. Đến nhà mấy bạn đồng nghiệp để gọi truyện may ra họ mời đi. Nhưng anh Tư Ly, anh Nhất, Nhị Linh đi cả rồi. Tú Mỡ thì đang vầy Giòng nước ngược. Thế Lữ ở hàng Đầy thì hồn trên Thiên-thai một nửa, một nửa dưới âm ti, đang bán khoán tìm một văn thơ từ mấy tháng nay.

Khó nghĩ quá!

Còn một hy vọng sau cùng: đi tìm Bách Linh, nhưng anh chàng này mà bạn viết bài thì có tiền cũng không đủ đi đâu được. May sao lúc đến nhà thì Linh đang ghéch thượng hai gót chân lên bàn giấy ngồi ngửa mặt hút thuốc lá phun khói lên trần nhà. Một tia mừng. Nhưng lại phải xem anh này đã đi coi chưa, mà chưa đi thì phải làm cho anh ta muốn đi, mà muốn đi thì Linh phải tự lấy vé cho anh ta với cho tôi nữa... Tôi bồi:

— Linh! «Je suis un évadé»?

Linh vùng đứng lên nói luôn:

— Tu es un évadé, il est un évadé, nous sommes des évadés.... Phim này hay lắm, anh nên đi xem với tôi đi!

Tôi chỉ để cho anh ta giục đến lần thứ hai, lòng vui reo lên như vỗ chợ.

Đến *Majestic*, Linh bảo tôi:

— Lấy vé hạng bét chứ, ta phải nên hà tiện xu.

Tôi gật:

— Phải, và tôi cũng không muốn anh mất tiền nhiều....

Linh ngạc nhiên:

— Tôi mất tiền thế nào? Tôi tưởng anh mời tôi,...

Tôi — Thì tôi cũng tưởng như anh..

Linh — Thế anh không có xu?

— Không.

— Tôi cũng vậy.

Cái ấy mời rầy! — Chúng tôi tiu nghỉu ra về. Mấy người bạn rất sang lấy vé hạng nhất hỏi chúng tôi sao lại về thì chúng tôi bừa môi chề: phim này tồi lắm.

Nhưng bụng chúng tôi có nghĩ thế một tí nào đâu!

Bách Linh nghĩ một lúc rồi ghé vào tai tôi nói:

— Còn một kế này.

Tôi vui mừng:

— Kế gì?

— Đợi đến lúc *Philharmonique* chiếu lại.

Tôi lườm Linh một cái hần học vô cùng.

Linh:

— Hay đến vay anh Tú, anh Tư, anh Nhất, anh Nhị...

— Anh coi danh giá tôi là vật gì?

Rồi tôi cảm tức, bước rảo lên, oán Linh, oán túi tiền rỗng của tôi và oán cả cái «phim» hay kia cùng với những người được xem nó.

Tôi toan về nhà, thiếu chút nữa thì khóc, bỗng Linh gọi dật lại, cười vang lên:

— Tôi cố hà tiện với anh cũng không thể được. Lôi có tiền đây, đừng dỗi nữa, nào ta vào xem.

Tôi còn làm bộ từ chối — làm bộ một chút thôi — rồi theo Linh vào. Chuông gọi lần thứ nhất.

Hồi tôi đi xem đá bóng đã có kinh nghiệm về sự giận dữ của loài người rồi. Tôi thấy một ông béo, na ná giống cái ông ăn kẹo hôm xưa nên tôi phải nhường chỗ cho Linh đến ngồi bên ông ta. Tôi ngồi giữa Linh và một ông mặt ngơ ngẩn. Như thế, chắc được bình yên.

Không ngờ đến lúc chiếu đến những hình vẽ hoạt động thì ông ta rũ ra cười rồi vơ lấy mũ dạ của tôi mà vò, làm tôi cứ phải dề phòng mãi. Linh cũng lấy cái cười của ông ta, lại cười to hơn, rồi sượng quá đến nỗi thương tổn cái vai của tôi.

Tôi gắt với anh Linh:

— Anh buồn cười đến thế kia ư?

— Không.

— Thế sao làm dữ vậy?

— Để cho bồ tiền mua cười.

«Je suis un évadé» là một phim có nhiều đoạn làm cho ai cũng phải hồi hộp, vì thế mà ai cũng im phăng-phắc, lại vì thế mà tôi cho là phim hay. Tôi đang hết lòng cảm tạ cái bình tĩnh của người ngồi cạnh và của Linh thì một người ngồi trước mặt tôi cứ nheo nói đến những đoạn sắp chiếu:

Allen bị ép phải lấy tiền trong ngân kéo một nhà hàng — Tôi mong cho hắn thoát thân. Nhưng người kia bảo trước cho tôi biết rằng có tụi cảnh-sát sắp ập đến bắt. Allen lúc dùng mưu lặn xuống nước, bị bọn coi tù đuổi bắt,

tôi đang lo sợ thì anh chàng ta bảo hắn không việc gì... «không việc gì đâu, bọn kia không tìm được hắn». Người ngồi đằng sau tôi, bỗng vỗ vai tôi nói một cách lễ phép ngọt-mặn:

— Ngài làm ơn im cái mồm đi hộ một tí, ai chả biết ngài xem phim này rồi..

— Tôi?

— Vâng. Phim hay chỉ ở lúc đột nhiên, ngài xem rồi thì im mồm đi, chứ cứ toang toác nói cả ra thì còn thú gì nữa.

— Tôi có nói gì đâu?

— Ngài là đồ hèn nhất, nói rồi chối lièn.

Tôi tức uất người toan cãi cho ra trắng, đến thì mọi người «suy! suy!» âm lên. Linh nắm tay tôi:

— Thôi im —nhìn là hơn cả.



Nhìn là hơn. Anh chàng lăm nhời kia im rồi, lại đến lượt ông ngồi cạnh tôi. Ông này thỉnh thoảng lại bắt tôi trả lời một câu:

— Tại sao lời nói không ăn với môi lấp bắp thế?

— Vì là «film doublé».

— Phim «dúp-lê» là thế nào?

Tôi cắt nghĩa sơ qua cho ông ta nghe, nhưng vì ông ta chú ý đến phim hơn là đến lời tôi, nên ông ta cứ bắt tôi giảng lại hoài. Tôi bỏ phí mất mấy đoạn phim hay nhất. Người ngồi sau tôi lại nói:

— Xin ngài cắt cái thông-minh của ngài về nhà kia.

Phần thưởng cho sự tử tế của tôi đấy Nhưng ông ngồi cạnh vẫn không tha hỏi:

— Allen chồn đi lúc này làm gì có xu mà điện thế kia?

— Thì bạn tù của anh ta cho... Cho mấy tờ giấy bạc thôi...

— Nhưng lúc anh ta đòi lốt thì có nhớ đến tiền không?

— Sao không?

— Sao tôi không trông thấy?

Rồi như chưa bằng lòng câu cắt nghĩa của tôi, ông ta còn làm bậm hoại:

— Mấy lại lặn xuống nước kia mà,

bạc giấy gặp nước thì nó nát bố nó ra, còn gì?

Cái bắt công của mấy người ngồi cạnh đối với tôi cũng đáng oán như sự bắt công của loài người đối với Allen, nên tôi phục và thương Allen lắm. Tôi nói với Linh:

— Công lý của xã-hội đấy, Linh ạ.

Tôi có ý nói mỉa trong câu ấy, nhưng Linh không hiểu tôi, anh đáp:

— Thế mà gọi là công-ly được! anh thực đáng làm *bagnard* (người đi đày),

— Làm *bagnard* mà can-đảm như Allen chẳng hay lắm ư?

— Vậy thì anh đi vào *bagne* mà ở.

Tôi thì còn đợi ít lâu nữa.

— Kia! người quan tòa mặt gân gốc kia, anh có ghét không?

— Tôi phục lắm.

— Anh phục?

— Nghĩa là phục đống giỏi, nghe chưa?

Lúc ra, tôi bảo Linh:

— Linh ạ, tôi xem phim này, máu tôi thực sôi lên trong mạch?

— Nói đùa! Thế thì anh bị chết bồng mất. Nhờ trời, máu tôi vẫn nguội như thường.

Tôi bàn luận một hồi về cái thống khổ của bọn tù, định làm cho Linh cảm-động, nhưng anh ta chỉ đáp:

— Triết lý của anh chỉ đáng hơn một xu.

Rồi bước mạnh lên, anh ta thối sáo theo điệu bài ca đi đày mà anh ta tằm tắc khen là hay và cũng theo điệu bài đó, anh ta chia *verbe être bagnard*:

Je suis bagnard (tôi là người đi đày),
Tu es bagnard (anh là người đi đày),
Il est bagnard (nó là người đi đày).
Nous sommes bagnards... (chúng tôi là người đi đày).

Tôi biết bạn tôi làm thế để quên những ý-tưởng trầm-ngâm mà tôi cũng đương nghĩ đến:

« Chúng ta xuống dưới trần-gian này, sống ở đời này,...chẳng là người đi đày cả hay sao?»

LÊTA.

CÁC BẠN NÊN MUA NĂM
 và cổ động cho nhiều người mua năm

Tờ báo sẽ đi thẳng từ người viết đến người đọc.

Lợi cho cả hai bên

Một cái tính nhỏ đủ tỏ rõ: mua lẻ 52 số = 3 \$ 64. Mua năm 3 \$ Lợi 0 \$ 64 với 0 \$ 36 Phụ-trương vì chỉ lợi 1 \$ 00 nghĩa là được trừ 30% (không kể các lợi quyền khác nữa).

KHOÍ MỚI LẤY TIỀN

Lậu và giang-mai là hai bệnh rất nguy hiểm cho toàn chúng. Vậy ai mắc phải muốn khỏi tiền mất tật mang thì lại bản đường chữa khoán khỏi mới phải trả tiền Thuốc chế theo lối khoa-học, không dùng ban mễu thủy ngân nên không bốc lên răng, không vọt và không hại sinh-dục; độ vài tiếng đồng hồ đã thấy chuyển thấy đỡ rồi, chẳng bao lâu rút nọc.

ĐỨC-THỌ-ĐƯỜNG

241, Route de Hué (24 gian), Hanoi

có buồng riêng khám và chữa bệnh tình rất hợp vệ-sinh, có gửi thuốc theo lối linh hóa giao ngân đi các tỉnh (nhớ viết thơ kê bệnh phân minh vì có nhiều thứ — thứ nào cũng 0 \$ 60 một ve — mỗi thứ chữa một thời kỳ khác nhau).

CÁC QUÝ-KHÁCH HỎI GHÒ ĐƯỢC NƯỚC HOA NGUYÊN CHẤT HIỆU CON VOI

1 lq, 3 grammes 0 \$ 20, 1 tá 2 \$ 00, 10 tá 18 \$ 00
 1 lq, 6 grammes 0 . 30, 1 tá 3 , 00, 10 tá 27 , 00
 1 lq, 20 grammes 0 . 70, 1 tá 7 , 00, 10 tá 63 , 00

PHÚC-LỢI, 79, Paul Doumer, Haiphong, bán buôn và bán lẻ.
ĐẠI-LÝ: MM. Phạm-hạ-Huyền 36 Rue Sabourain Saigon - Đồng-Đức 64 Rue des Cantonnais Hanoi - Thiên-Thành phố Khách Nam-định - Phúc-Thịnh phố Gia-long Huế.

CÒN NGĂN NGẠI GÌ NỮA

THANH-HÀ-DUỐC-PHÒNG là một nhà chuyên môn chữa bệnh tình theo cách tối-tân, bất cứ nặng nhẹ chỉ trong một tuần lễ là tuyệt nọc, nếu không khỏi sẽ trả tiền lại.

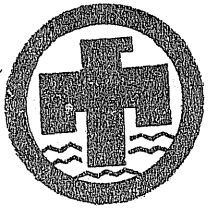
Lậu mới mắc (état aigu) dùng số 3. Kinh-niên (état chronique, filaments, gouttes matina es) dùng số 7. Giá 0 \$ 60 1 ống.

— Bán đủ các thứ thuốc chữa bệnh tình và các thứ cao-dan hoàn-án.

— Có phòng riêng để thụt rửa rất vệ-sinh.

Hỏi tại: **THANH-HÀ-DUỐC-PHÒNG HANOI, 55, Route de Hué, 55, HANOI**

NGƯỜI CAO ĐẸN THẢM VÀ VIỆC



Trường dạy ... chó

Không phải là truyện ông Trương Huyền với ông Tcha đầu. Mà cũng không phải là truyện Loa và đàn gà mái của Loa.

Truyện này là truyện chó thật.

Nguyên ở Postdam (Âu-châu) có một trường dạy chó để giặt cụ chiến sĩ bị mù lòa. Trường mở đã 10 năm nay. 1.200 con chó học đã thành nghề, và sau khi trúng tuyển một kỳ thi khó khăn, đã cho đi « đưa đường dẫn lối » cho bọn mù lòa.

Thuộc nghề không phải là dễ dàng gì. Phải biết tìm lối mà đi, thấy ô-tô qua thì đứng lại, thấy đường nghẽn phải biết cần àm lên, phải tìm cách len lối đưa người mù đi như họ sáng mắt vậy.

Lũ chó ấy thật là những bạn tốt của những người đã vì nước mà hồng mắt. Biết « đưa đường chỉ nẻo cho bọn mù lòa dễ đi » bằng lũ chó ấy?

Đó là chó nhân đạo. Vậy dấu nữ-sĩ bị gọi là « chó yêu ai » cũng chẳng nên mịch lòng mà ông Trương Huyền kia kém lòng nhân đạo cũng chỉ đáng thương.



— Chuông ơi! bớ Chuông ơi! khổ quá gọi hết hơi mà nó không ra.

Lại truyện dạy chó

THEO báo tàu, ở Mãn-châu có một thứ hình phạt rất mới, lạ.

Ở thành phố Thẩm - dương và Trường xuân có lập trường hình như cái chuông, ngoài đóng rào bằng cây, trong nuôi một thứ chó dữ. Hễ bắt được bọn nghĩa quân tàu, tức khắc bọn lính Nhật áp giải vào trong chuông ấy cho chó ăn thịt.

Chó này cũng phải huấn luyện cho thành thực: đầu tiên dốt chó vào chuông không cho ăn uống gì, để cho thực đói. Chờ đói mới làm bện hai người bù-dìn, một người ăn vụn theo lối Nhật, trong đựng gạch và đá sỏi, một người ăn vụn theo lối tàu, trong đựng thịt bò, thịt lợn. Bỏ hai người bù-dìn đó vào trong chuông, chó đói xúm lại dành xé. Xé người bù-dìn Nhật chẳng được một miếng nào, trái lại, xé người bù-dìn tàu được no nê. Lâu dần, bầy chó lĩnh thụ được một bài học kinh nghiệm, thấy người Nhật thì lảng xa, còn thấy người tàu thì xúm nhau vào cắn xé.

Đó là một cách người Nhật đem rức mầm văn minh sang Mãn: vì chó ấy biết phân biệt người nào là dã-man (người tàu), người nào là văn minh (người Nhật).

Nhưng bầy chó kia có tội tình gì! Khéo luyện thì thành ra « đưa đường chỉ nẻo » cho người mù lòa, khéo luyện nữa thì hóa ra « chó ăn thịt người ».

TỬ-LY.

Sống vui và sống buồn

THEO số báo Tiếng dân ngày 9. 5, ông Sử-bình-tử, trong một bài luận thuyết đề là: cái nguồn bị quan bởi đâu mà ra, có bàn về cái thuyết « sống vui » và « sống buồn ».

Ông viết:

— Một ngày thong thả một ngày tiên, ngày nào có rượu say ngày nấy. Hai câu ấy có thể làm tiêu biểu cho phái « sống vui » hiện thời ở xã hội ta.

Trời ơi! nếu ai nhân nhả, say sưa mà gọi là « sống vui » được, thì « sống buồn » có lẽ đến là đi ngủ mất.

Theo ý ông Sử-bình-tử (chắc ông này có họ hàng gì với cô Sử-cầm-bình trong truyện Anh hùng áo) thì người ta phải « vui để mà sống, chứ không phải sống để mà vui ». Mà cái vui đó cũng phải cho hợp lẽ, chứ không được gặp gì vui nấy, nay quán rượu, mai trường hát, mốt vào tiệm a-phiến, xóm bình khang, sông đen đỏ...

Lại theo ý ông, thì những người « sống buồn » vì theo ba cái thuyết thuộc về học lý là: vũ trụ học, tâm lý học, thống trị học!

Không biết còn cái gì « học » nữa!

Ở xã-hội ta, từ xưa đến nay không có hạng người nào « sống vui » cả. Vì sống vui là phải hoạt động, sống một cách mạnh mẽ, cường tráng, không có ủy-mị, lù đù được. Phải vui vẻ mà chống lại mọi sự thất bại, khó khăn, không lúc nào ngã lòng, chán nản.

Còn « sống buồn » thì hầu hết là cách sống của người có học — sự buồn ấy không do ở một cái « học thuyết » nào cả, mà do ở hoàn cảnh, một phần, do ở thân thể yếu đuối một phần, và nhất là do ở cái tinh thần ủy-mị, kiêu nhục.

Cái tinh thần ấy đã sui họ ước mong sự an nhàn, đi tìm những thú vui dễ qua ngày, đoạn tháng. Câu thơ của ông Trần tuần Khải:

« Anh ơi, anh sách lại đây, anh ngồi xuống đây, anh soi chén rượu này, anh nằm ngủ cho say, cõi trần thong thả một ngày là tiên! »

Chính là lời than thở của một người chán nản, kém nghị lực, chí phấn đấu, muốn an nhàn để tránh mọi nỗi nhọc mệt, khó khăn ở trên đời?

Người « sống vui » đâu có thế, mà ông Sử-bình-tử báo Tiếng dân, nếu không phân biệt được sống vui và sống buồn, tưởng chẳng nên giở một mớ « học » ra, để những kẻ « sống vui » thành vui lếu-láo, và những kẻ « sống buồn » lại thêm buồn nào nùng!

Thạch Lam

Rõ khéo lẫn-thần?

Báo Đuốc-Nhà-Nam vừa rồi có trích đăng bản thống kê của « Cuốn sổ xanh » của chánh-phủ Nam-kỳ, trong đó có một mục nói về những người tự-tử trong năm 1933.

Đ.N.N. lấy làm lạ một điều, trong năm ấy, người tự-tử đến hơn hai trăm rưởi, mà hết hơn hai trăm đùng giấy thất cổ, còn một số ít thì uống thuốc độc và trảm mình, chứ không một ai chết bằng súng lục hết.

Rồi so sánh với bên tây, nói rằng bên tây người ta tự-tử bằng súng lục cả, họa mới có kẻ uống thuốc độc, nhẩy xuống sông, chứ thất cổ thì không hề thấy. Đuốc-Nhà-Nam không hiểu sao cách tự-tử người tây với người mình lại khác nhau như vậy.

Tôi đọc qua bài báo ấy cũng phải lấy làm lạ như ông ký-giả Đ.N.N. lấy làm lạ vì sao một việc chẳng đáng lấy gì làm lạ mà ông ấy lại lấy làm lạ.

Bảo người Annam cũng tự-tử bằng súng lục như tây, sao có người gần dờ đến thế? Nói thế khác nào một ông vua đời xưa nghe thấy dân đói mà quở sao chúng nó chẳng ăn cháo, ăn cơm!

Ông cũng như tôi, người thường thì không được có súng lục, há ông còn chẳng biết? Như thế, ngộ khi ông hay tôi muốn tự-tử một cách sang trọng như người tây, lấy súng ở đâu?

Mà không kể cái luật cấm ấy nữa, một khẩu súng lục thường cũng đến 20\$00, thì chúng mình là dân nghèo, mua làm sao cho nổi?

Ai cũng biết rằng cái nghiệp chết thất cổ có hơi hèn một chút, nhưng vì không có tiền mà muốn sang trọng như người ta sao được?

Sẵn cái giấy thất lưng trong mình, hay cùng lắm thì với cái giấy gì đó cũng được, miễn xong việc thì thôi, chắc ông hay tôi đến hồi đó rồi cũng phải nghĩ như thế.

P. K

TỰ-LỰC VĂN-ĐOÀN MẤY VĂN THƠ

CỦA THẾ-LỮ

In có hạn và thật có vẻ mỹ thuật, mỗi cuốn giá 1\$00, tiền cước gửi 0\$20. Trả tiền trước bằng ngân phiếu 1\$20 gửi về: Ông Nguyễn - Tường - Tâm N° 1 Boulevard Carnot Bao nhiêu người gửi tiền mua thì in bấy nhiêu. Ngoài ra không bán.

Không gửi theo cách lĩnh hóa giao ngân. Thư mua không kèm ngân phiếu thì coi như là không có.

Quyền nào cũng có chữ ký của tác giả

THUỐC LẬU HỒNG-KHÊ

Bệnh lậu mới mắc phải, hoặc bệnh đã lâu chữa không rút nọc, mỗi khi uống rượu, thức đêm, trong người nóng nẩy, lại thấy trong nước tiểu có vẩn, uống thuốc này đều khỏi rút nọc. Thuốc đã mau khỏi, lại không công phạt, nên được anh em chị em đồng-bào tin dùng mỗi ngày thêm đông, cả người Tây, người Tàu cũng nhiều người uống thuốc này được khỏi rút nọc, công nhận rằng không thuốc nào hay bằng thuốc lậu Hồng-Khê. Giá 0\$60 một ống. Bệnh giang-mai, bệnh hạch lên soài, nóng rết, đau xương, rết thịt, rức đầu, nổi mề-cay, ra mào pà, hoa-khê, phá lợ khắp người, uống một ống thuốc là kiến-hiệu, không hại sinh-dục. Cũng 0\$60 một ống. Xin mời quá bỏ lại hoặc viết thư về, lập tức có thuốc gửi nhà giấy-thếp đến tận nơi.

HỒNG-KHÊ DƯỢC-PHÒNG

88, Route de Hué (sẽ cửa chợ Hóm) Hanoi — Téléphone 755

ĐẠI-LÝ HỒNG-KHÊ — M. Đức 73, Belgique, Haiphong — Ích-sinh-Đường 190, phố Khách, Nam-định — Xuân-Hải 5, Rue Lạc-sơn, Sơn-tây
Phúc-Long 12, Cordonnier, Hai-duong — Bát Tiên, Maréchal Foch, Vinh — Bát Tiên, Paul Bert, Huế — Bát Tiên, Tourane marché — Rue Marché Nha-trang
Đức-Thắng 148 Albert 1er Dakao Saigon — Có đặt đại-lý khắp ba Kỳ — Ai muốn nhận làm đại-lý xin viết thư về thương lượng.

CHIẾC VÒNG HUYỀN

HỒE-NGỌC vợ Như-Hiền đi chơi quanh trại.

Ánh mặt trời lách qua khe lá rậm các cây, đặt lên mặt đất những vết nắng vàng rung rinh. Nàng đợi chồng về, lòng êm-đềm nhưng buồn bát ngát như khi ta vui mừng đầy đủ mà nhớ tới những buổi bình minh cũ.

Chồng nàng là người tài có, đảm có, cả vùng Hồi-hồ khâm phục, đến cả Kiều-linh-Công cũng kính trọng, mấy lần đến tận nhà dụ, nhưng lần nào cũng thất vọng ra về.

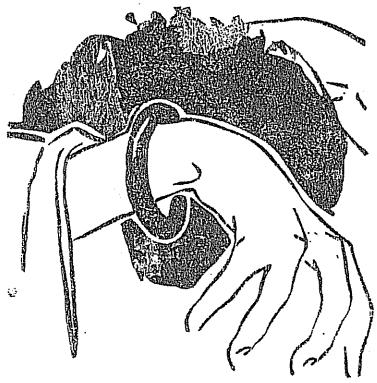
«Kiều-linh-Công thường tự hỏi:

— Tiền tài, chức tước đều không sai được lòng chàng, ta không đáng làm chủ chàng, sao chàng không tìm người nào tài giỏi hơn ta mà theo phục để tiến thân, hay tự xoay lập lấy một cơ đồ cho được giàu sang sung sướng có hơn là để phí bỏ cả một đời tài cán kia đi không?

Hòe-Ngọc mấy lần cũng hỏi chồng sao không tìm kẻ tiến thân, cứ yên chịu cảnh nghèo nàn mãi. Chàng chỉ trả lời vắn tắt:

— Ta không giàu thừa thãi, cũng không nghèo đói khổ sở, ta không có ai trên đầu mà ta cũng chẳng ở trên đầu ai, ta mến người quanh ta, người quanh ta lại mến ta, Hòe-Ngọc yêu ta, ta lại yêu Hòe-Ngọc, Hòe-Ngọc còn muốn ta làm gì nữa? Hay muốn ta cũng xưng Bá, xưng Vương như kẻ khác?

Hòe-Ngọc vừa đi vừa nghĩ, ra tới cái hồ bán-nguyệt đầu vườn, nàng ngồi xuống cạnh bờ, má ửng hồng, hai mắt say đắm nhìn lên mặt cỏ xem đàn bướm dập dờn bay hòa nhịp với tiếng ve ca; gió từng luồng nhẹ bập bồng từ đầu đưa lại hiu hắt đượm hương thơm, làm nàng quên hết cả những ý nghĩ băn khoăn. Nàng chỉ còn biết mình là đẹp, được chồng yêu, đời nàng đang êm đềm sung sướng.



Mấy bông hoa thơm lá lơi nằm vào lòng nàng, nàng sẽ ngắt cài lên mái tóc rồi nghiêng mình ra mặt nước cười với bóng. Bỗng tiếng ngựa đãng xa đưa lại, nàng ngay người lên, lấy tay vén ra đằng sau những chiếc tóc mai rủ bờ phờ xuống má, tươi cười nhìn xuống mặt hồ một lần nữa rồi đứng dậy đi ra cổng, lầm bầm:

«Như-Hiền đã về».

Hai cánh cổng không then bỗng bật tung ra, một người trên mình ngựa bay vào trong vườn cùng với một luồng gió nặng mùi bùn, đến trước mặt nàng ngừng lại.



Câu gọi vui mừng của nàng hăng ngày bỗng đổi thành tiếng kêu hoảng hốt. Người trên mình ngựa nhẩy xuống, mấy giọt máu cũng rơi theo.

— Tôi là Tư Lẽ, trấn Đàng Châu cùng với Kiều-linh-Công sớ sát chẳng may thất bại, lại bị kẻ địch đuổi bắt rất nguy cấp, phu-nhân làm ơn cho tôi chốn ở đây chốc lát, may ra mới khỏi bước hiem nghèo được.

Hòe-Ngọc thấy Tư-Lẽ mặt mũi hốt hải, máu me đầm đìa quần áo, thương hại nhưng chưa dám ưng ý ngay.

Tiếng chân ngựa đãng xa càng ngày càng gần lại, Tư-Lẽ lo sợ cuống cuồng:

— Thôi, chết rồi, họ đã tìm thấy lối tôi chạy chốn, họ sắp tới đây bây giờ. Phu nhân có cho tôi lánh nạn ở đây thì nhất định ngay đi để tôi còn liệu.

Hòe-ngọc không còn lưỡng lự nữa, lấy tay chỉ lên cây thóc trong chiếc nhà ngang cuối vườn bảo Tư-Lẽ chèo lên đó mà ẩn.

Nàng ra khép cổng, quay về chỗ cũ ngồi thản nhiên như chẳng có việc gì lạ.

Không bao lâu, người ngựa nhộn nhịp ngoài rào trúc. Tiếng người sồn sào:

— Rõ ràng hẩn chạy vào đây, kia con ngựa đang ăn cỏ kia chính ngựa của hẩn. Thôi, đích hẩn chốn ở đây rồi.

Một toán quan quân đầy cổng ủa vào trong vườn.

Hòe-Ngọc quay lại:

— Các người kia đi đâu? Vào đây làm gì?

Một người mặc chiến giáp đen chạy lại bắt con ngựa của Tư-Lẽ giắt đến chỗ Hòe-Ngọc sùng sộ dọa nạt:

— Một người chúng ta đuổi bắt vừa chạy vào đây, chốn ở đâu nói mau không thì nhìn đây này.

Vừa nói vừa rút gươm ra khỏi vỏ, chìa vào mặt nàng.

Nàng nhìn lưỡi gươm sáng-nhoáng lấy ngón tay dí lên rồi ngần ngơ hỏi:

— Người là ai?

— Ta là Linh-nhị tá Nguyên soái của Kiều-linh-Công vừa thắng được Tư Lẽ ở mặt trận Tam-trường, nay chỉ còn đuổi bắt lấy nó là xong công. Ta biết nó chốn vào đây, vậy ở chỗ nào nói mau ta rõ, không thì tính mệnh thì ắt không toàn.

Nàng, tay vẫn nghịch lưỡi gươm diêm nhiên nói:

— Còn ta là Hòe-Ngọc, vợ Như-Hiền. Các người có gan thì cứ việc vào trại ta mà sáo-sục.

Nói đến tên Như-Hiền, bọn quan quân đều nhu mì cả lại, riêng có Linh-nhị bực tức, nét mặt cau có, ướm gươm vào cổ Hòe-Ngọc cố nạt thêm, nhưng nàng vẫn thản nhiên cười:

— Ta biết trước rằng người chẳng dám chém vì người biết Như-Hiền, chồng ta là ai rồi.

Nàng chỉ vết máu be bét trên mình ngựa của Tư Lẽ bảo tên lính đứng gần đó:

— Người không biết rằng ta với Như-Hiền cùng không ưa trông thấy máu hay sao?

Tên lính lấy ngay vạt áo mình lau vết máu đi, rồi cả bọn đưa mắt nhìn nhau sủa soan quay ra.

Linh Nhị tra gươm vào vỏ, ngắm nghĩ lầm bầm, bỗng mặt tươi cười như vừa tìm được một kế gì hay, gọi người đem một vòng nhiễu điều giải lên mặt đất trước mặt Hòe-Ngọc, rồi đem những nén vàng vừa vợ vét ở dinh Tư Lẽ, từ từ, từng nén một, đặt vào đó mà đổ nhào:

— Phu nhân nhìn đây này, nếu phu nhân cho tôi biết Tư Lẽ ở đâu, cửa này sẽ về phu nhân cả.



Đồng vàng đã to mà Hòe-Ngọc vẫn đứng đưng yên lặng.

Linh Nhị chán nản sắp đứng dậy chợt gặp mắt Hòe-Ngọc nhìn vào chiếc vòng huyền trong bao châu báu, bèn cầm đề vào tay nàng. Nàng ngắm nghĩa, đeo ướm vào tay, quên cả những người đứng quanh mình chăm chú nhìn cái màu đen nhánh của chiếc vòng làm tăng cái màu da hồng trắng của nàng lên.

Linh Nhị nói:

— Phu nhân bảo chúng tôi Tư Lẽ chốn ở đâu thì cái vòng ấy về tay phu nhân với những nén vàng này đó.

Hòe-Ngọc lưỡng lự hồi lâu, ngắm

đi ngắm lại chiếc vòng mãi, rồi như sợ không thể trốn tránh với sự cảm dỗ, đưa mắt nhìn trộm lên cây thóc trong nhà ngang, định tạt trả chiếc vòng huyền xuống đồng vàng trên mặt cỏ, nhưng Linh Nhị đã bắt gặp luồng mắt của nàng, không để nàng kịp suy nghĩ nhất định gì, hô quân chạy thẳng tới đó.

Bọn quan quân tìm tòi chẳng bao lâu kéo được Tư Lẽ ra.

Còn Hòe-Ngọc, hơi sừng sốt nhìn bọn Linh Nhị sắp sửa ra, tay mân mê chiếc vòng chẳng biết định trí ra sao và cũng chẳng hiểu mình có trách nhiệm gì không?

Lúc Linh Nhị đắc trí, soa tay sửa soạn kéo quân ra thì Như-Hiền vừa về tới cổng.

Chàng thấy quân lính đầy vườn, hỏi:

Các người vào nhà ta có việc gì thế?

Linh Nhị xưa nay vẫn không ưa cái chủ nghĩa vô quân của Như-Hiền và bị cái dáng điệu đưng đưng với cả công danh phú quý của Như-Hiền tui lụy luôn, không bao giờ có cơ hội trả miếng, nên thừa dịp trả lời Như-Hiền một cách nhạo nhếch rằng:

— Chúng tôi đuổi bắt Tư Lẽ cho Kiều-linh-Công để lấy trọng thưởng, lúc gần lỡ việc, may gặp được phu nhân ở đây nên công lại được hoàn thành.

Rồi, mai-mữa, Linh Nhị trở đồng vàng óng ánh dưới ánh mặt trời hung đỏ buổi chiều hôm trên mặt cỏ xanh tòn tiệp:

— Chúng tôi vẫn biết công phu nhân ở đây không phải là nhỏ, nên đã định phần trước cho phu-nhân và ngài rồi, kia kia.

Nói xong, Linh Nhị rục quân kéo Tư Lẽ đi. Tư Lẽ vừa đi, vừa quay lại trách:

— Ta tưởng Như-Hiền khác thường, cứ yên tâm rằng đã ẩn nấp được dưới mái nhà kẻ trượng phu, ai ngờ ta làm to — vợ chồng nhà người cũng như các kẻ khác thôi, thấy vàng là tối mắt, chẳng còn biết gì nữa....

Nhưng câu nói mỉa-mai của Linh-Nhị cùng những lời trách móc của Tư Lẽ ném vào mặt chàng chẳng khác gì những câu thóa mạ nhục nhảm mà chàng phải nghe như người có tội.

Chàng nắm chặt lấy chuỗi gươm, rút gươm ra gần khỏi vỏ, Linh Nhị tái hẩn người đi cũng vội đặt tay vào cán gươm đeo bên lưng.

Nhưng Như-Hiền là một người võ tướng biết tự nén máu tức, không bao giờ làm quên hết lẽ phải: liều thân đánh... tháo Tư Lẽ, chàng đã chẳng mua chuộc lại được cái thanh danh của chàng mà lại còn như mưu mô can thiệp vào những sự cạnh tranh của người đời mà chàng xưa nay cho là nhỏ nhen, vẫn khinh bỉ, không thêm đề ý tới.

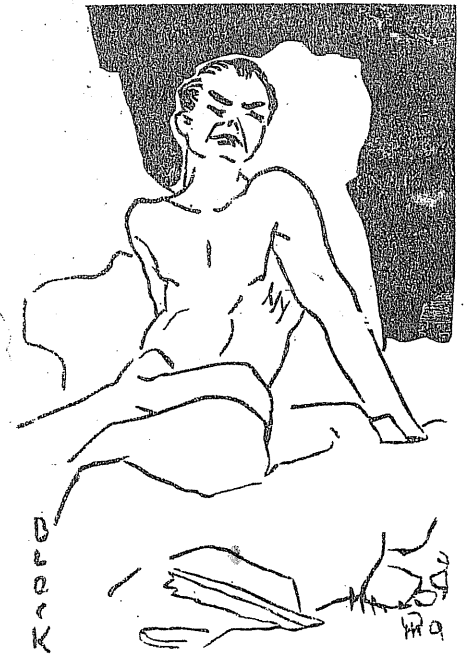
CHƠI XUÂN

Chơi xuân, nếu vương phải gai, Xin mời lại số mười hai Sinh-Từ...

Số 12 Sinh-Từ, nếu không nói chắc ai cũng biết: đó là hiệu LÊ-HUY-PHÁCH, một hiệu thuốc lớn và có tiếng nhất xưa nay. Hiệu ấy có buồng riêng để thí-nghiệm bệnh Lậu, Giang-mai, Hạ-cam và nhận chữa những bệnh ấy, không khỏi không lấy tiền. Hiệu ấy sẵn lòng chỉ-dẫn những căn-nguyên và cách chữa các bệnh cho những người không biết và có ít tiền... Các thứ thuốc của hiệu ấy, đều đã phân-chất (analyser), và nhiều người công nhận là không đâu có những thuốc hay như thế. Mỗi buổi sáng, chủ-nhân hiệu ấy, sẵn lòng xem mạch giúp cho những ai có «bệnh nghi-ngờ» muốn hỏi, và trước khi muốn chữa. Ở tỉnh xa, muốn hỏi điều gì, cứ biên thư về: LÊ-HUY-PHÁCH 12 Sinh-Từ Hanoi, là hiệu ấy trả lời ngay nhưng phải đính tem năm xu, và nếu muốn dùng thuốc thì hiệu ấy sẽ gửi cách lĩnh-hóa giao ngân (contre remboursement).

CẢN BẠCH

Như Hiền lại tra gươm vào vỏ, chừng chừng nhìn vợ rồi lại nhìn bọn quan quân nhộn nhịp kéo ra cổng, máu tức trào lên cổ, nghẹn ngào không nói được nửa lời. Mắt chàng đỏ ngầu, sáng quắc lên, khiến Linh Nhị phải rùng mình đoán trước rằng thế nào cũng sẽ có một sự phi thường gì xảy ra, vì đôi mắt của Như Hiền long lanh như hẹn hồ với mọi người rằng chàng sẽ thi hành một việc gì quả quyết, rửa sạch hết những vết bùn làm nhơ bẩn cái giá trong treo thanh danh của chàng.



Tiếng chân ngựa dần dần xa. Như Hiền bị khí tức uất lên tắc họng. Chàng khạc đờm ra nhỏ xuống hồ cho dễ thở — vợ chàng kinh ngạc nhìn lên mặt nước thấy máu đỏ ngòm hẳn một quãng. Chàng như người mất vía ngã ngồi xuống cổ lịm người đi. Hồi lâu, chàng thấy một vật giâm ái ngã vào ngực mình, chàng cúi xuống thấy mặt vợ, hai mắt đầm lệ nhìn chàng, đau đớn. Chàng sẽ ôm vợ vào lòng không nói gì, chỉ lẩm bẩm một mình: — Tôi nghiệp Hòe-ngọc.

Hòe-ngọc không hề nhắc tới chuyện cũ, lại âu yếm mình một cách khác thường. Chồng nàng bỏ hết công việc, nhặng cả việc kiếm cung săn bắn, lúc nào cũng quần quít lấy nàng. Hai đêm liền, khi truyện trò với chồng đã mệt, nàng thếp ngủ đi, lúc giật mình mở mắt thức dậy lại thấy chồng đang giọng đèn ngồi nhìn mình ngủ. Nàng được chồng chiều chuộng nũng nịu quá đỗi, lắm khi cảm-động ứa nước mắt nhưng lúc đó, Như Hiền lại ôm nàng vào lòng, vỗ về, âu yếm lấy vật áo lau hết những giọt lệ chan hòa trên má nàng đi.

Nàng sung sướng quá đến nỗi cứ tưởng là ảo mộng, không dám tin là sự thực. Đến đêm ngày thứ ba, nàng đương thiu thiu mơ đến những hồi âu yếm buổi ban ngày, bỗng thấy có ai ôm mình dậy. Nàng tỉnh giấc thì gặp chồng đã nâng nàng lên, tay cầm chiếc xiêm đỏ mà từ ngày cưới đến giờ nàng không giữ đến nữa.

Nàng ngạc nhiên hỏi chồng vì lẽ gì bỗng không lại đem chiếc xiêm ấy ra và đánh thức nàng dậy.

Chồng nàng nói: — Hôm nay, Kiêu-linh-Công mở hội mừng trận thắng ở Tam-Tường ta muốn Hòe-ngọc cùng đến dự.

Nàng tỉnh tỉnh đứng dậy đi vào buồng tắm — chồng nàng đã để nước thơm thơm ngào ngạt sẵn cả đó rồi.

Nàng tắm rửa, xiêm áo chỉnh tề xong, mở cửa cùng chồng đi ra.

Một cơn gió mạnh làm gãy cành khô, rơi lên vai nàng, nàng giật mình lùi sát vào chồng. Hơi người của Như Hiền nóng lan sang nàng, làm nàng lo ngại muốn đề tay lên trán chồng xem chồng có sốt không, nhưng Như Hiền lấy tay nóng dầm mồ hôi kéo tay nàng ra khỏi công đi lên con đường đang mù mịt dưới sương đêm.

Sáng hôm đó còn mờ tối, Kiêu-linh-Công truyền lệnh cắt đầu Tư Lê để mở hội.

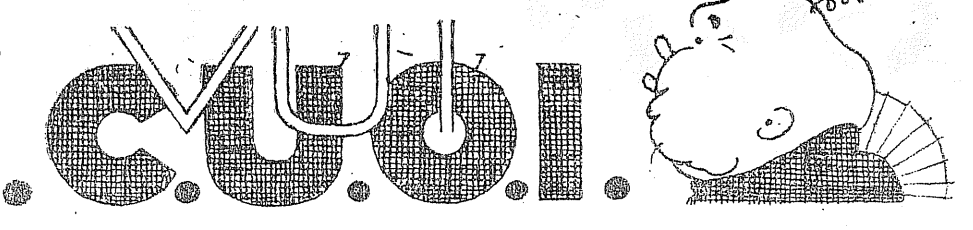
Linh Nhị cùng lính tráng đưa Tư Lê ra bãi cỏ trước cửa trại — lúc tới cái cọc tre giồng hôm trước để buộc Tư Lê thì thấy chiếc cọc ấy có lụa trắng phủ kín mít.

Linh Nhị lật lên thấy ngay dưới chân cột thấy Hòe-ngọc, một mũi tên cắm ngực nằm lẩn trên mặt đất giữa những thoi vàng rơi bừa bãi cùng với vương nhiều điều và cái vòng huyền.

Người ta sơn sao đi tìm Như Hiền thì thấy chàng trên đỉnh núi Lộc-bình yên lặng ngồi dựa vào một tảng đá lớn, mắt dăm dăm nhìn về phía vợ chết, kiếm cung gãy tan tành dưới chân.

Người ta lại gần, sờ vào người chàng thấy lạnh toát và có một điều, ai cũng lấy làm lạ hơn hết là: lần đầu người ta được trông thấy hai giọt lệ long lanh đọng ở mắt chàng.

T. BÌNH-LỘC



Vô danh

I. Có hai anh cùng giết người, bị xử tử một ngày: nghĩa là bị đem ra bờ biển thả cổ.

Anh trước vừa bị cho cổ vào thòng lọng, vừa bị đẩy ra biển, thì giây đứt, rơi xuống biển rồi bơi đi mất: trốn thoát.

Anh thứ hai nhìn theo bạn đồng đảng một lúc lâu, rồi nhân khi sắp đến lượt mình, nín thở áo chú linh mà dặn rằng:

— Lần này, bác có lấy giây thì lấy cái giây cho thật chắc... Tôi không biết bơi.

II. Một nhà văn-sĩ có nuôi một đứa người làng làm đầy tớ, ngày nọ lại loai biếng không biết đến đâu mà kể. Một hôm sắp đi có việc cần, mà có đôi giây mãi nó không đánh, để mốc ra, liền giận mắng:

— Mày không đánh được thì thuê một thằng nhỏ nó đánh cho.

Sáng hôm sau, nhà văn-sĩ thấy một thằng nhỏ lạ mặt bưng thau nước vào, ngạc nhiên gọi đầy-tớ ra hỏi:

— Đứa nào thế mày?

— Bẩm, đây là thằng nhỏ, cậu vừa bảo con thuê hôm qua.

Nhà văn-sĩ đã toan nổi giận, lại thôi. Thèm thằng nhỏ cũng không tốn bao nhiêu, lại được việc cho mình, liền cho nó ở.

Như thế được ít lâu ổn thỏa lắm. Bỗng một hôm thấy thằng người nhà

bưng lên, chứ không phải thằng nhỏ, ngạc nhiên hỏi:

— Thằng nhỏ của mày đâu?

— Ôi thôi! cậu đừng nhắc đến nó làm gì! Con vừa tống nó ra cửa -- nó lười quá, không sao chịu nổi được.

III. Một ông nhà giàu thường tận đất rồi đem bán để kiếm lời. Một hôm có người lạ mặt đến xin việc làm: ngài cứ dùng thử tôi một tháng thì biết. Nghề bán hàng thì tôi giám cả gan nói rằng: tôi giỏi nhất trần đời.

— Nhưng việc bán đất thì ông có thạo không?

— Không còn phải nói. Tôi đã bảo: tôi là người bán đất, làm gì cũng giỏi nhất thế-gian. Dám nói quyết.

Ông nhà giàu ngần ngại, song nghĩ cứ để người này làm thử, mình cũng không thiệt gì, liền bảo:

— Đây tôi có miếng đất to ở trên tỉnh Thái, bây giờ muốn đem bán làm mười miếng — ông lên đây, cố làm cho xong việc.

Ông này vui mừng lắm, lúc ra đi cũng nói nhắc lại một lần:

— Ông cứ yên tâm, thế nào cũng xong. Việc gì chứ việc bán đất thì tôi giỏi nhất thế-gian này.

Ngày qua tháng lại, ông nhà giàu biệt tăm tích. Mỗi hai tháng sau mới thấy người kia lại, trông tiêu điều ứ-rũ lắm. Ông nhà giàu hỏi:

— Thế nào ông?

— Thưa ngài, tôi nhảm. Ngày trước tôi có nói với ngài rằng tôi bán đất giỏi nhất thế-gian, nhưng chính ra tôi mới đến bực nhì. Người bán đất giỏi nhất thế-gian là người đã bán cho ông miếng đất đó.



— Chiều hôm qua chị đến chơi tôi phải không?
— Không!
(Ngày thơ) — Lạ quá! Không biết là ai mà thằng nhỏ nó bảo có một cô mặt choắt bằng hai ngón tay chéo đến hỏi tôi lúc 5 giờ chiều hôm qua.

Kết quả cuộc thi vui cười và thi tranh khôi hài
(số 93, 94, 95, 96, 97)
THI VUI CƯỜI

Giải nhất về bài: Hiếu nhảm
đăng trong số 96 của ông Trần-văn-Đức
87 phố hàng Gia — Hanoi.

Giải nhì về bài: Thú thật
đăng trong số 93 của ông Nguyễn-hữu-Quý
làng Tây-mỗ, phủ Hoài-đức — Hà Đông.

THI TRANH KHÔI HÀI

Giải nhất về bức tranh: Ông hàn đi săn
đăng trong số 96, của ông Trần-Kiên
60 Avenue Courbet — Sơn-tây.

Giải nhì về bức tranh: Xả Xệ nói chửi
đăng trong số 94 của ông D.K.
(Ông D.K. làm ơn cho biết tên và chỗ ở).

NHÀ MÁY GẠCH HIỆU HƯ'NG - KÝ

có đủ các thứ máy móc tối tân để làm các thứ gạch ngói rất tốt có thể đi lên trên không vỡ

H U' N G - K Ý

SỐ 8, PHỐ CỬA ĐÔNG HÀNG GÀ, HANOI — GIẤY NÓI SỐ 347

NHÀ MÁY LÀM CÁC THỨ GẠCH TÂY, NGÓI TÂY

CÁC THỨ GẠCH NGÓI HIỆU

H U' N G - K Ý

Đều làm bằng đất sét xanh và đất sét trắng rất tốt mà bán giá rất hạ

CÙNG BẠN

Các ngài kéo nhau đi về

Kể từ ngày cụ bắng Hoàng về, ông Nguyễn-văn-Vĩnh giám đốc và ông Phạm-huy-Lục chủ bút báo Trung-Bắc Tân-Văn cũng lục tục kéo nhau đi về nơi, để tro lại có ông Nguyễn-văn-Luân đứng lên kiêm cả hai chức giám đốc và chủ bút. Hai ông Vĩnh, Lục chắc bụng bảo dạ: Ta ở đây vô ích, vì có cũng như không. Tôi cũng bụng bảo dạ: Hai ông ấy nghĩ thế mà chỉ phải.

Thế là báo Trung-Bắc đổi mới; già hóa trẻ. Thế là mất một tờ báo cổ, tôi buồn rầu ứa hai hàng lệ. Nhưng ông Hif-Đinh chợt trông thấy tôi, vội reo lên: Tôi Hif-Đinh, tôi còn đây! Rồi ông nhìn tôi cất tiếng cười... Tôi thấy thế lại càng khóc già!

N. L.

Tờ báo Cùng bạn.

Tờ «Cùng bạn» trong Nam, sau một thời kỳ đình bản, lại sắp sửa chính đốn lại để ra góp mặt với các bạn đồng nghiệp.

Trong tờ «chương trình tặng không», tôi vui lòng trích ra một đoạn này:

«... không có báo phổ thông thường thức cho phần đông đọc. Báo của ta không chuyên những khoa thiết thực và những món còn ích về các phương diện nhu yếu cho tất cả các hạng người trong xã-hội — Tư tưởng và văn chương của báo chí nước ta lại không phổ thông thích hợp cho các hạng người.

«Chúng tôi sẽ hết sức theo cách làm báo của người Âu, Mỹ mà chủ trương tờ «Cùng bạn» này».

Thật là một chứng triện tốt rằng các nhà làm báo ta đã biết chú trọng về đàm bình dân trong nước. Tôi mong «Cùng bạn» sẽ đạt được tới mục đích ấy.

Giá mua báo, «Cùng bạn» chia ra làm ba hạng: giá thường 5p20 một năm, giá tri kỷ 7p00 một năm, giá ân nhân 10p00 một năm.

Theo giá như vậy, chắc tờ «Cùng bạn» không được nhiều tri kỷ và ân nhân cho lắm. Trái lại nếu giá tri kỷ 1p00, ân nhân 0p50 thì chắc chẳng thiếu gì ân nhân và tri kỷ.

Thạch Lam

Nói suông.

Muốn khỏi khát thì uống nước, muốn khỏi đói thì ăn cơm, muốn tránh nắng mưa thì làm nhà mà ở, muốn khỏi nóng lạnh thì lấy quần.

áo mà mặc — đó là những điều mà ai ai cũng biết.

Nhưng cụ cử Dương bá Trạch lại tưởng rằng chỉ có một mình cụ biết, nên trong Văn Học tạp chí số trước, cụ đã diễn giải trong một bài luận thuyết dài.

Đến Kỳ V. H. số này, cụ lại luận rằng:

« — Ta làm thế nào mà tự cứu được ta? Ta tự cứu ta bằng cách gì? »

Không có gì khác là ta chỉ ăn, chỉ mặc, chỉ dùng những cái của ta có mà thôi.

Ta có gạo, có khoai, có đậu, có đường, có tôm, có cá, có bò, có lợn, có gà, có vịt, có rau, có trái. v. v. ... ta ăn những cái ấy cũng đủ bổ dưỡng thân thể kia mà! »

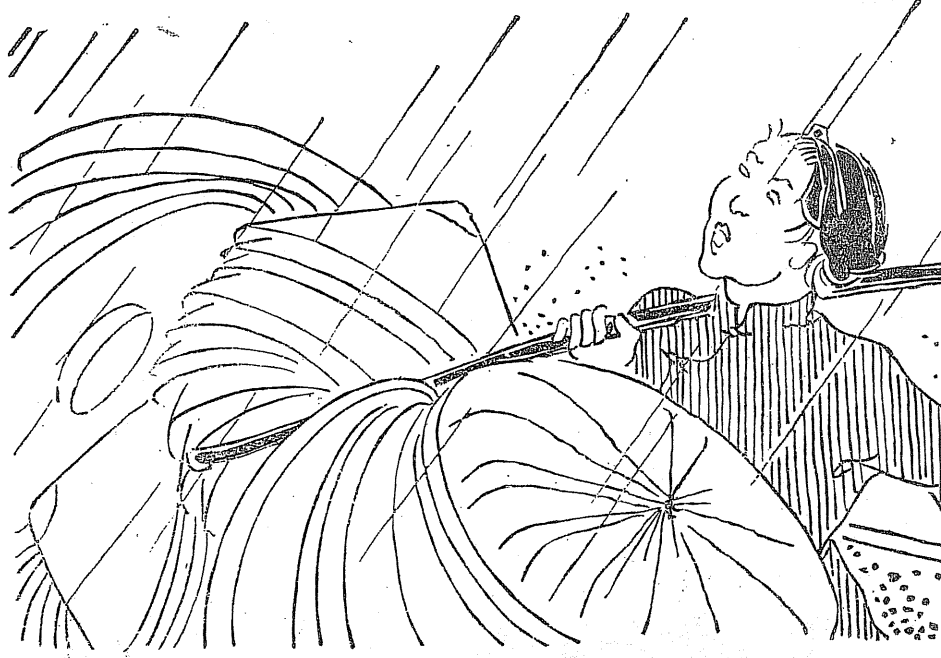
Không biết ngoài những cái ấy, ta còn ăn những thứ gì khác nữa mà cụ dạy chỉ ăn thế cũng đủ bổ. Ước sao ngày nào dân ta cũng được chừng ấy thứ mà ăn!

«Ta có the, có lĩnh, có băng, có nhiều có cấp, có sa, có lụa, có vải, v. v. ..., ta mặc những cái ấy cũng đủ che mình, đủ ấm, đủ nhũ kia mà! »

Thật là chí phải: ta còn đòi mặc những thứ gì nữa?

«Ta có gỗ, có tre, có luồng, có nứa, có gạch, có vôi, có ngói, có lá, có cỏ, có ranh, v. v. ..., ta xây dựng nhà cửa bằng những cái ấy cũng đủ che nắng, tránh mưa kia mà! »

Tre, nứa, ranh, cỏ thì làm nhà lá gạch, vôi, ngói thì xây nhà gạch — ta có cả nhà lá lẫn nhà gạch, còn muốn đòi gì nữa?



— Thôi chết rồi! Giờ mưa to.

«Ta có đồ sứ, đồ mây đồ gỗ, đồ sơn, đồ đồng, đồ cần, đồ thêu, v. v. ..., ta sắm những cái ấy cũng đủ mọi vật cần dùng và bày biện trang sức cho ta kia mà! »

Sắm chừng ấy thức là đủ lắm rồi, ai còn bỏ tiền sắm cái gì hơn nữa?

«Cái phương thuốc cứu cấp để chữa cái nạn kinh tế ở xứ mình chỉ có thể là kiến hiệu ngay — khởi tử hồi sinh lập tức vậy! »

Vậy mà từ xưa tới nay, người mình chưa nghĩ tới vậy mà ăn thịt cá, mặc lụa vải, ở nhà gạch, sắm đồ sứ, đồ gỗ, đồ thêu, người mình còn chưa lấy làm bổ, làm ấm làm sang, làm đủ còn như chưa lấy làm vừa lòng, để đến nỗi người ưu thời, mẫn thế như cụ cử Trạch phải ân hận, bấn khoản mà luận thuyết! để đến nỗi độc giả Văn Học tạp chí phải ôm bụng mà thở dài.

Thạch Lam

GIÒNG NƯỚC NGƯỢC

VỢ

(Bài hát này làm đề đối với nó chẳng ra gì. ...) Tác-giả

Xinh thì tròn, xinh

Cái con vợ anh, nó

Trông ngon con mắt,

Cái khỏe diêm tra

Thướt tha quần trắng

Rất mực tiêu-thu

Son bôi, phấn trát, s

Công việc nhà, nó

Anh ra khỏi ngõ, nó

Tổ-tôm, sóc-đĩa, l

Tám năm, tám bảy n

Có một đôi lần, nó

Tiền chi nội trợ, nó

Rồi nó nã xu, cấn-

Cầm, cổ, bán, chác, x

Anh nghĩ cái thân

Kéo cây trả nợ, chuộc

Anh tiếc cái công

Lao tâm, khổ trí năm

Luống trông mong,

Một tay nó phá, cơ đ

Khốn nạn thân

Chồng xây, vợ phá,

Anh nói ra, e chú

Cần răng mang lấy c

Hồ môi ra, xấu t

Già mồm quạ cái, nó

Nó giờ vẫn-minh

Nó để một hai li-dị lã

Số chẳng ra gì,

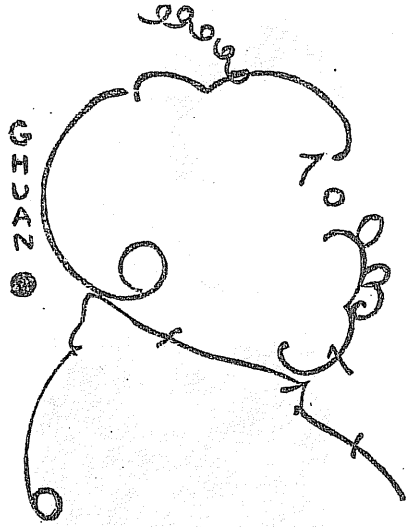
Àu đành đóng cửa, r

Anh tài cái thân

Cầm gan giận lão T

Chẳng thà trọn l

XẾP CHỮ SỐ



Lý Toét (lần này có đội khăn) gặp Xà Xệ.

MỞ VÀO NGÀY 8 MAI 1934

NHÀ HỘ-SINH VÀ DƯƠNG-BỆNH

của Bác-sỹ NUYỄN VĂN-LUYỆN và Bác-sỹ PHẠM HỮU-CHƯƠNG

20 Rue Bourret 167, Boulevard Henri d'Orléans, đầu ngõ Trạm mới, Hanoi

Nhà thương nhận người đẻ và người ốm nằm riêng từng buồng. Mới sửa sang rất rộng rãi, sạch sẽ, lịch-sự. Có đủ khí-cụ để chữa thuốc và đỡ đỡ khó.

Có chiếu điện-quang (Rayons X) và chữa bệnh bằng điện.

Có hai bác-sỹ và hai cô đỡ ngày đêm trông nom rất cẩn-thận.

Bác-sỹ Luyện vẫn tiếp bệnh nhân ở nhà cũ (8, Rue de la Citadelle),

nhưng đến thăm bệnh luôn ở nhà thương.

Bác sỹ Phạm Hữu Chương sẽ ở luôn trong nhà thương, và có phòng thăm bệnh riêng ở đây

TRẦN-ĐÌNH-TRÚC

LUẬT-KHOA CỬ-NHÂN ĐẠI HỌC-ĐƯƠNG

PARIS. CỔ-VẤN PHÁP-LUẬT

Số 5, Hàng Da cũ, Rue des Cuirs

(cạnh bãi chợ Hàng Da, Hanoi)

Việc kiện tụng, làm đơn, hợp-đồng, văn-tự.

Đòi nợ. Mua, bán, nhà, đất. v. v. ...

Lệ hỏi pháp-luật: mỗi lượt 1 đồng

Ở xa xin gửi mandat

KIỀU ÁO M

Hiệu KIẾN-KHANH,

chuyên môn chế kiêu áo

phụ nữ kiêu mới và kiêu

đến may vì kiêu mẫu đã

do toàn phụ nữ chuyên

rãi, cửa hàng tinh mịch,

Có giấy học cắt và khâu

Ông Nguyễn - khắc - l chẳng có việc gì bèn đi dịch thuật. Ng trước tác được thì ngu mà dịch không vỡ, khô người ta thuật, thế cứ chứ sao?

Trong cuốn « Lục già (quyển thứ tám) tình có ra coi, dịch - thuật - giả k chỉ dịch thuật mà thôi: định bàn cho ta nghe nữ: bàn này có giá trị khiế thứ duyên thăm. Đại đề «... Khi đọc đến những đại đề như những hồi trên giác phải bật buồn cười, chiều chán ngán, chán ch gia...»

Nếu ông định nói về và độc-giả ai cũng đồng ý v

Thỉnh thoảng, sợ nhữn kia chưa đủ duyên, ông duyên vào đó bằng mấy đáng truyền tụng:

Nhục này sướng mấy nhân cách)

Giàu sang như thế, giàu (vô l em si)

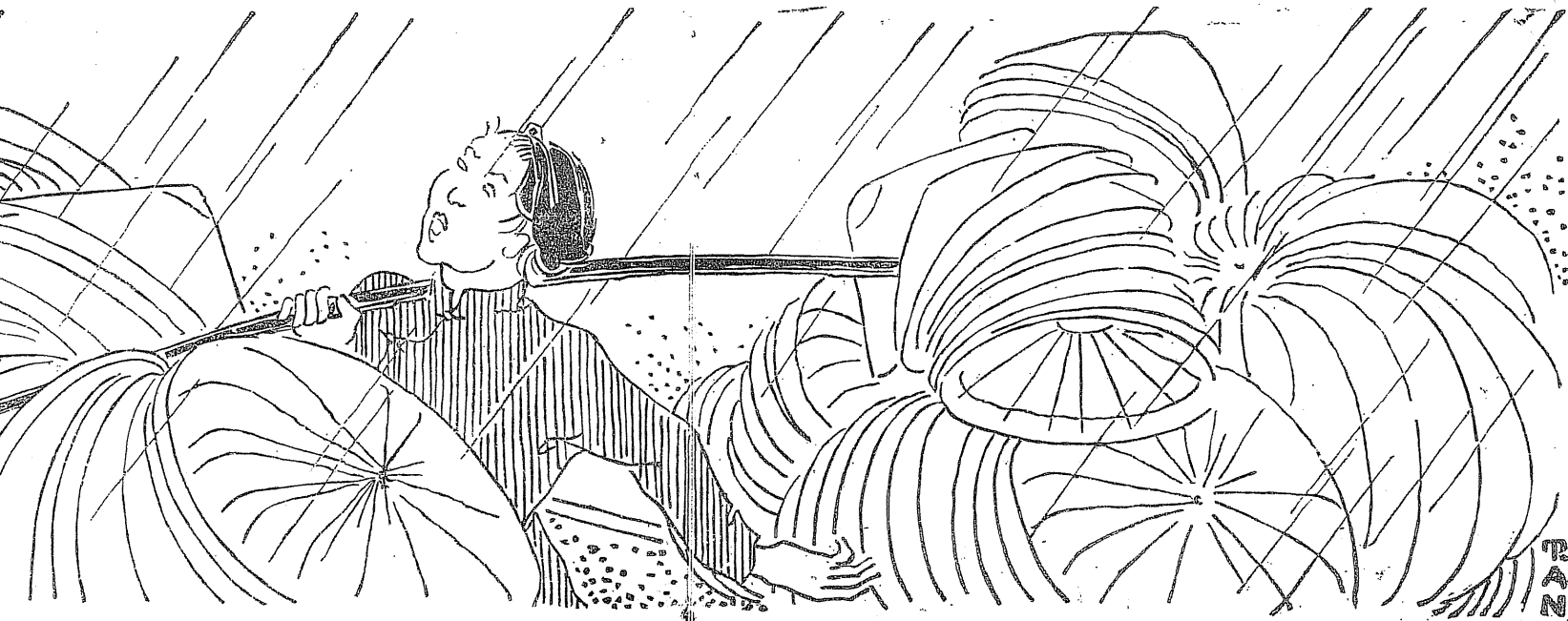
« Vô liêm sĩ » và « mất là những tiếng ông mắng truyện đó, chứ không ph của ông đâu, độc-giả ché hay mắng lắm:

Cũng đòi áo mũ râu má, Ngán năm để tiếng mặt Ông than nữa:

Vật người quanh quần Biết hình, biết tượng,

Nghe thực hùng hồn quá đi mất!

Dịch thuật giả lại có mĩa-mai pha trò đến lý t câu tả về ngôn-ngữ, c trong truyện. Ông thườ



— Thôi chết rồi! Giời mưa to mà mình lại quên không mang nón!

áy đồ gỗ, đồ sơn, thêu, v. v., ta sắm đủ mọi vật cần sang sức cho ta kia

ực là đủ lắm rồi, cái gì hơn nữa?

úc cứu cấp để chữa từ mình chỉ có thể - khỏi tử hời sinh

nay, người mình mà ăn thịt cá, mặc sắm đồ sứ, đồ gỗ, nh còn chưa lấy m sang, làm đủ am vừa lòng, để hời, mẩn thế như hận, bản khoán ẽ đến nỗi độc giả phải ôm bụng mà

Thạch Lam

GIÒNG NƯỚC NGƯỢC

HÁT XÂM

VỢ QUÝ

(Bài hát này làm đề đối với bài hát cổ «Cái thằng chồng em nó chẳng ra gì...» Tác-giả không có ý ám chỉ riêng ai cả).

Xinh thì ròn, xinh thì ròn...
Cái con vợ anh, nó tốt mã, xinh ròn,
Trông ngon con mắt, trông mơn con người.
Cái khoe diêm trang, nó đúng vô tân thời:
Thướt tha quần trắng, áo mùi, khăn thêu.
Rất mực tiên-thư « ái-ố mi-miêu, »
Sơn bôi, phấn trát, sớm chiều nó chỉ nhờn nhờn.
Công việc nhà, nó đườn-đoảng thờ-ơ,
Anh ra khỏi ngõ, nó cũng phớt đi họp đàn,
Tổ-tôm, sóc-đĩa, lại tề-san,
Túm năm, tùm bảy nó dấn tràn cung mây.
Có một đôi lần, nó đen ríp mà thua cay,
Tiền chỉ nội trợ, nó nở đang tay nướng véo...
Rồi nó nã xu, cần-nhẫn eo-sèo,
Câm, cổ, bản, chác, xoay lừ quanh eo.
Anh nghĩ cái thân anh quả kiếp con bò
Kéo cày trả nợ, chuộc đồ bao phen.
Anh tiếc cái công anh chật-vật kiếm tiền,
Lao tâm, khổ tri năm phiền bày lo.
Luống trông mong quấy bột nên hồ.
Một tay nó phá, cơ đồ tan-hoang.
Khốn nạn thân anh, chẳng khác con da-tràng,
Chồng xây, vợ phá, giang-van đi đời.
Anh nói ra, e chúng bực-chê cười,
Cần răng mang lấy cái nợ đời cho cam.
Hở môi ra, xấu thiếp họ chàng,
Già mồm quạ cái, nó lại nữ quặng nói xiên:
Nó giở văn-minh nam nữ bình quyền,
Nó đe một hai li-dị lầy tiền « lương cơm ».
Số chẳng ra gì, anh lầy phải dựa bòm-sòm,
Áu đành đóng cửa, rửa nhòm cho xong.
Anh tũ cái thân anh, cũng kiếp thằng chồng,
Cấm gan giận lão Tô-Hồng bát nhân.
Chẳng thà trọn kiếp thân mà độc thân...

TÚ-MỒ

Ban đêm mãi

Khi Phong-Hóa đầu tiên đăng bài phóng-sự «Hanoi... ban đêm» các đồng nghiệp quốc ngữ ở đây đều nhao nhao nổi lên phản đối, ai nấy đều than phiền cho luân-thường đạo-đức và phong-hóa suy đồi.

Những sự thần phiến ấy có một cái kết quả hay là làm cho các đồng-nghiệp theo nhau bắt chước Phong-Hóa cả:

Báo Đông-Phương đăng bài «Những đêm tối ở Hanoi».

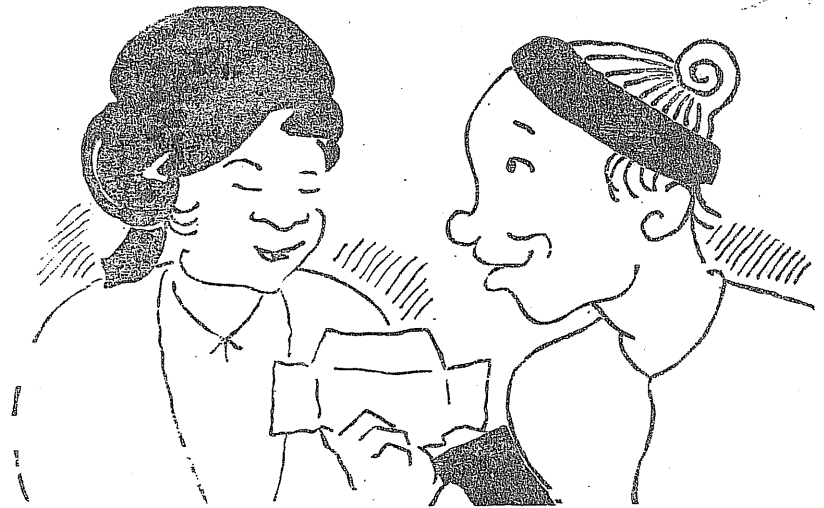
Báo Rạng-Đông đăng bài «Một đêm trăng».

Báo Tân-Thanh đăng bài «Đời truy lạc».

Báo Thanh - Niên đăng bài «Hai-phong ban đêm» và «Huế ban đêm». Rồi đến báo Nhật-Tân cũng đăng bài «Trăng gió Hương bình» hay là «Những đêm khuya ở Huế».

Này, các bạn đồng-nghiệp nên cần thận! Nếu cứ đêm tối, đêm trăng và đêm khuya mãi thì có ngày các bạn thành ra tối tò mò hết cả.

Thạch Lam



— Đây bu mày ngắm mà xem. Giấy thép đi chóng lạ. Cái giấy này e cả ở tận trong Saigon gửi ra mà đến tay mình hồ còn ướt.

TRÚC
HỌC ĐƯỜNG
P-LUẬT
des Cuir
Da, Hanoi)
-đồng, vân-tự.
t. v. v. . .
1 đồng
mandat

KIỀU ÁO MỚI KIẾN KHANH

Hiệu KIẾN-KHANH, 37e, Rue de la Citadelle Hanoi, chuyên môn chế kiều áo mới từ năm 1932, chuyên may y phục phụ nữ kiều mới và kiều cũ, đã được phần đông các bà các cô đến may vì kiều mẫu đã đẹp, việc giao thiệp, đo cắt, thử áo lại do toàn phụ nữ chuyên nghề đứng làm. Có phòng thử áo rộng rãi, cửa hàng tinh mịch, rất tiện cho các bà các cô đến may. Có giấy học cắt và khâu, ai muốn học, xin đến hỏi, thẻ lệ

NHÀ HỘ-SINH MỚI MỞ
42 Bd Henri d'Orléans
(cạnh nhà Demange cũ)
PHÒNG KHÁM BỆNH
Phố Citadelle N° 16 bis 1
Cửa ông Y - sĩ hưu trí
HOÀNG-GIA-HỘI

KIỀU NHÀ ĐẸP
Chúng tôi đã
được lòng t
đã lập thêm
TOUT
SIÈGE : 168, R
AGENCE : 63,

Dịch Thuật

LỤC GIẢ TIÊN TUNG

Ông Nguyễn - khắc - Hanh ở đời chẳng có việc gì làm. Ông bèn đi dịch thuật. Người ta không trước tác được thì người ta dịch, mà dịch không vỡ, không xuôi, thì người ta thuật, thế cũng tiện lắm, chứ sao?

Trong cuốn « Lục giả tiên tung » (quyển thứ tám) tình cờ tôi vừa giờ ra coi, dịch - thuật - giả không những chỉ dịch thuật mà thôi: ông còn nhất định bàn cho ta nghe nữa. Những lời bàn này có giá trị khiếp, lại có một thứ duyên thầm. Đại để như thế này:

«... Khi đọc đến những truyện cổ... đại để như những hồi trên này, thì bất giác phải bật buồn cười, mà lại thêm chiều chán ngán, chán cho tai mắt râu ria...»

Nếu ông định nói về văn của ông thì độc-giả ai cũng đồng ý với ông.

Thỉnh thoảng, sợ những lời ông bàn kia chưa đủ duyên, ông Hanh thêm duyên vào đó bằng mấy câu thơ rất đáng truyền tụng:

Nhục này sưng mẩy cho cam (mắt nhân cách)

Giàu sang như thế, giàu sang làm gì. (vô lêm sĩ)

« Vô liêm sĩ » và « mắt nhân cách » là những tiếng ông mắng người trong truyện đó, chứ không phải mắng thơ của ông đâu, độc-giả chớ nhầm. Ông hay mắng lắm:

Cũng đòi áo mũ râu mày,
Ngàn năm để tiếng mặt dày thế-gian.

Ông than nữa:
Vật người quanh quần trong vòng,
Biết hình, biết tượng, biết lòng làm sao?

Nghe thực hùng hồn mà não nùng quá đi mất!

Dịch thuật giả lại có những giọng mỉa-mai pha trò đến lý thú. Sau những câu tả về ngôn-ngữ, cử-chỉ người trong truyện, ông thường chêm vào

một câu phê phán rất chua chát:

- (1) Phải, như ngài mới là thanh cao. Mê đặc.
- (2) Mê nhưng không đặc.
- (3) Mê rồi lại tỉnh.
- (4) Cũng không mê lắm.
- (5) Thực là quá đặc.

Xin nhớ rằng ông không hề dả động đến văn của ông.

Có lúc ông ngâm thơ hỏi:

«(1) Lỡ lời nói hớ hay là có ý trên ghẹo?»

Có lúc ông thân mật mách:

«(1) Biết đầu hai đũa không thông nhau để xoay anh chị đấy?»

Lại có lúc cao hứng nổi giận với một người tu-hành hồ mang, ông lấy cái giọng hạch-sách của cụ lý Toét mắng dân đình:

(1) Tu-hành gì bợm này, đánh cho nó kỳ chết!

Cả đến người trong truyện có lẽ cũng đến run sợ Ông Hanh thực có oai.

Cuối bộ truyện tu tiên huyền hoặc mà ông có cái nhĩa ý dấu biệt tên tác-giả đi, ông lại cho chúng ta nghe lời bàn một lần cuối cùng:

« Nhân có người thấy bộ Lục-giả tiên tung chỉ vì một chữ tiên, nên dịch-giả cũng nên bàn qua về tiên...»

Kể truyện tiên mà bàn qua về tiên cũng phải. Có tiền mua tiên cũng được. Nhưng giá ông bàn lại để cho câu văn có nghĩa thì hơn. Ông bàn rằng:

« Phép tu tiên an-tri không cũng gồm cả ở trong khoa học, có một điều là cái khoa học cao thâm hơn những khoa học khác nhiều, vì người tu tiên còn khó một nỗi, khó lên một tầng tối cao là phải trước hết tu luyện tại nơi ý chí tinh thần, chứ không những chỉ riêng ở nơi xác thịt vật chất ».

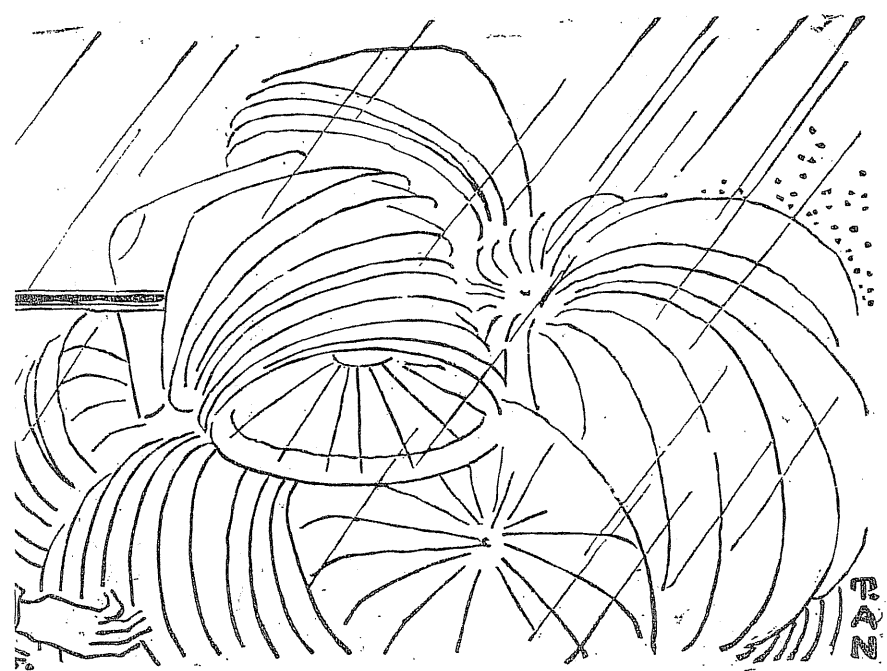
Ta chưa kịp thở thì ông lại mong: Một điều mong, vì phòng khoa học huyền bí ngày nay cứ tiến bộ dần dần điều ước vọng (1), thì rồi an-tri tiên-cảnh với trần-gian chẳng cũng không xa nhau mấy nỗi, và an-tri câu truyện tu tiên cũng vị tất hẳn là hoang đường

Mà văn dịch - thuật của ông cũng vậy: vị tất hẳn là hoang - đường.

Cứ do những câu văn này, ta cũng đủ biết quyển Lục-giả tiên-tung của ông Hanh là hay ho gồm lắm. Nhưng muốn cho hay ho hơn nữa, tôi xin bàn nhỏ với dịch-thuật giả một điều. Ta nên dịch thuật cả cái tên sách cho nó sừng với văn dịch thuật: Lục-giả tiên-tung, ta nên đổi ngay là... Lục đục lung tung.

Như thế có lẽ no nghĩa hơn.

LÊTA



h lại quên không mang nón!

JY

« Cái thằng chồng em
ý ám chỉ riêng ai cả.

ình ròn,
con người.
ng vô tân thời:
khẩn thèn,
iền, »
ó chỉ nhón như.
ng thờ-ơ,
hơ đi họp đàn,
i cung mây.
i thua cay,
ướng vào...
,
anh eo.
iếp con bò
n.
ật kiếm tiền,
lo.
nên hồ.
g.
ng khác con dạ-tràng,
đi đời.
cười,
io cam.
ng,
ông nói xiên:
nh quyền,
ng com ».
ủi đũa bồm-sôm,
ho xong.
kiếp thằng chồng,
nhân.
à độc thân...

TÚ-MỜ

Ban đêm tối

Khi Phong-Hóa đầu tiên đăng bài phóng-sự « Hanoi... ban đêm » các đồng nghiệp quốc ngữ ở đây đều nhao nhao nổi lên phản đối, ai nấy đều than phiền cho luân-thường đạo-đức và phong-hóa suy đồi.

Những sự thần phiến ấy có một cái kết quả hay là làm cho các đồng-nghiệp theo nhau bắt chước Phong-Hóa cả:

Báo Đông-Phương đăng bài « Những đêm tối ở Hanoi ».

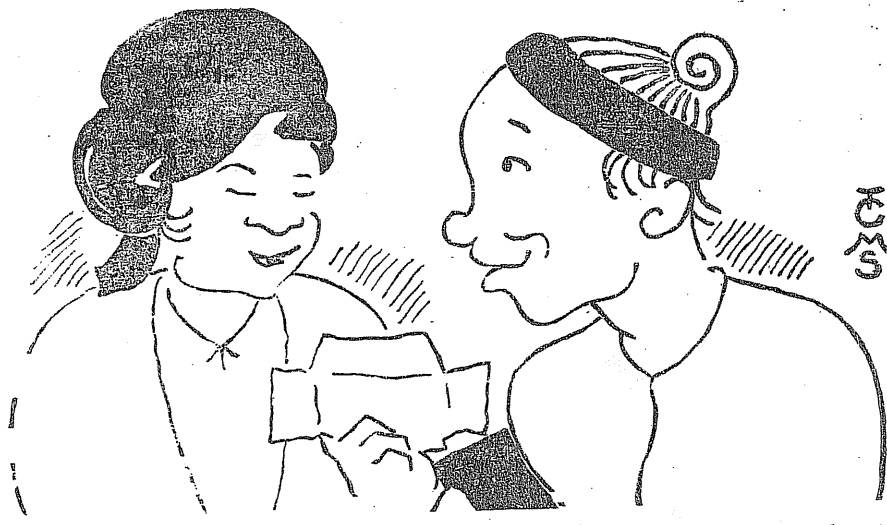
Báo Rạng-Đông đăng bài « Một đêm trăng ».

Báo Tân-Thanh đăng bài « Đòi truy lạc ».

Báo Thanh - Niên đăng bài « Hai-phong ban đêm » và « Huế ban đêm ». Rồi đến báo Nhật-Tân cũng đăng bài « Trăng gió Hương bình » hay là « Những đêm khuya ở Huế ».

Này, các bạn đồng-nghiệp nên cần thận! Nếu cứ đêm tối, đêm trăng và đêm khuya mãi thì có ngày các bạn thành ra tối tò mò hết cả.

Thạch Lam

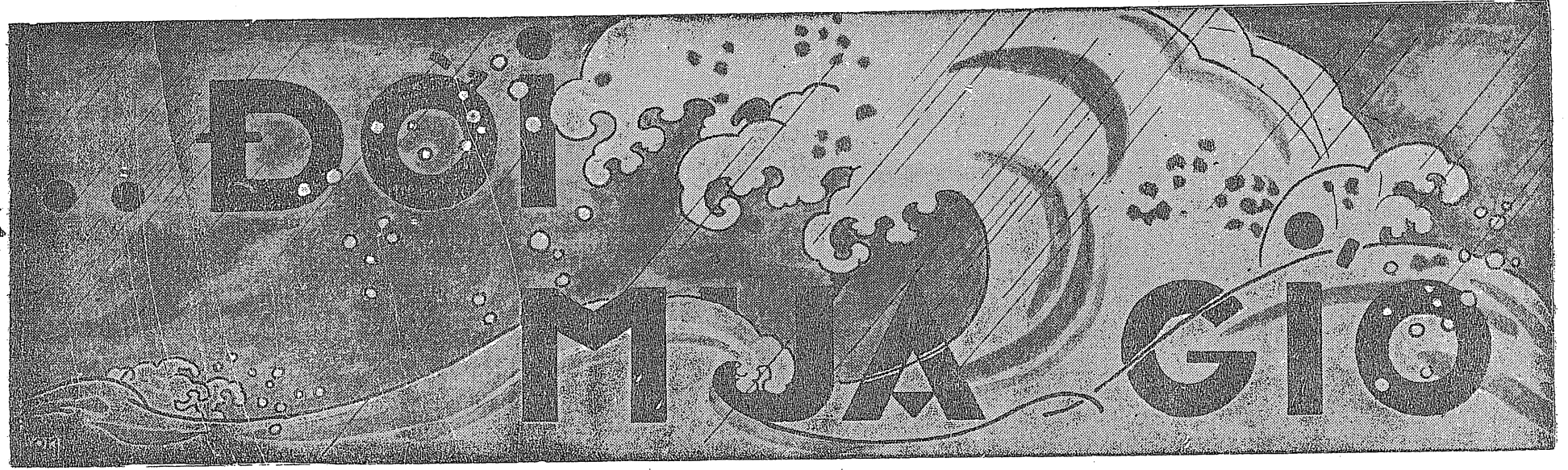


— Đấy bu mày ngắm mà xem. Giấy thép đi chóng lạ. Cái giấy này của thằng cả ở tận trong Saigon gửi ra mà đến tay mình hồ còn ướt.

KIẾN KHANH
ue de la Citadelle Hanoi,
ăm 1932, chuyên may y phục
rợc phần đông các bà các cô
giao thiệp, đo cắt, thử áo lại
g làm. Có phòng thử áo rộng
cho ác bà các cô đến may.
sự học, xin đến hỏi, thẻ lệ

NHÀ HỘ-SINH MỚI MỞ
42 Bd Henri d'Orléans
(cạnh nhà Demange cũ)
PHÒNG KHÁM BỆNH
Phố Citadelle N° 16 bis 1
Cửa ông Y - sĩ hru trí
HOÀNG - GIA - HỘI

KIỀU NHÀ ĐẸP DO TAY NGƯỜI CHUYÊN-NGHIỆP VẼ
Chúng tôi đã ngoài 16 năm chuyên-nghiệp vẽ kiều nhà. Vì
được lòng tin của các ngài trong ba kỷ, nên chúng tôi
đã lập thêm một sở nữa ở THANH-HÓA. (Xin tình giả hạ)
TOUT POUR ARCHITECTURE
NHUẬN - ÔC
SIÈGE : 168, Rue Lê-Lợi, HANOI (Gần trường Thê-duc)
AGENCE : 63, Avenue Maréchal Joffre, Thanh-Hóa



của KHÁI-HƯNG và NHẬT-LINH

XI

Luôn một tháng, cứ cách vài ngày Tuyết lại đến nhà Chương, mà lần nào cũng đến vào giờ Chương đi dạy học.

Hôm thì nàng mang hoa mới lại để thay những hoa đã tàn trong lọ. Hôm thì nàng bảo Vi tìm cho một vật gì đó của nàng bỏ quên, hoặc cái khăn, hoặc hộp phấn. Nếu Vi tìm mãi không thấy, thì nàng nói có lẽ nàng vứt đâu mất rồi mà nàng tưởng lầm rằng đã đem lại nhà Chương.

Có khi nàng chẳng cần viện cớ gì và nàng hỏi thẳng ngay Vi về tin tức và sức mạnh của Chương, hay nói, nhân đi qua đây có chút việc vào thăm ông giáo. Nào Tuyết có lạ gì trong khi ấy Chương còn bận dạy học.

Kỳ thực, Tuyết đến nhà Chương chỉ cốt đọc quyển nhật ký của chàng mà vì lơ đãng hay có ý, chàng không cất kỹ lưỡng như xưa nữa. Nhờ có Vi mách, mà chàng biết được tình tò mò của Tuyết nên muốn trừ nàng và bắt nàng đọc những bức thư gửi một cách gián tiếp cho nàng chàng? Hay vì ở một mình nên chàng không sợ ai xem trộm những truyện riêng, những tình tình kín đáo của chàng?

Dẫu sao đọc những lời văn tắt của Chương hằng ngày viết ra, Tuyết cho là một sự rất thú vị. Hễ gặp những trang giấy trắng thì Tuyết không hiểu sao, tự nhiên thấy buồn rầu. Có lẽ vì nàng cho là những ngày ấy Chương không tưởng tới

Xem P. H. từ số 89



nàng chẳng? Nhưng, lạ! nàng lại muốn Chương quên hẳn nàng. Biết bao tình tình trái ngược, tư tưởng trái ngược ở trong tâm hồn cô gái giang hồ phóng đảng chỉ quen với

sự sống hiện tại và không hề đoái nghĩ tới ngày mai!

Sáng hôm nay, cũng lại thế, những trang giấy trắng của quyển nhật ký luôn trong mấy hôm không có thêm được một chữ. Buồn rầu nàng xuống bếp để định hỏi truyện Vi, nhưng không thấy Vi đâu. Mà một món ăn làm giở thì đặt ở trên bếp lửa.

Mím cười, Tuyết nhớ tới buổi đầu nàng đến cùng ở với Chương. Nàng liền cởi áo ngoài cất lên nhà, rồi xuống làm các món ăn giúp Vi.

Có tiếng mở cổng, Tuyết vẫn tưởng Vi trở về. Nhưng một lát sau nghe có ai cười ở sau lưng, nàng quay lại thì gặp Chương.

Nghiêm nhiên như không xảy ra truyện gì, Tuyết vẫn yên lặng làm cho xong món ăn. Mà Chương không thấy nàng nói gì cũng đứng im. Lâu chàng sinh ra ngượng toan lên nhà thì Tuyết bỗng quay lại hỏi một cách rất điềm tĩnh:

— Mấy giờ rồi, anh?

— Hơn mười giờ.

Hai người lại yên lặng. Chương bảo tuyết:

— Để Vi nó làm cho, lên nhà tôi hỏi cái này.

— Cũng được.

Lên đến trên nhà, Chương trách Tuyết:

— Em đi đâu mãi thế?

Không trả lời câu hỏi của Chương, Tuyết hỏi lại:

— Sao mới mười giờ anh đã về?

— Hôm nay, anh có giờ nghỉ.

Thực ra, vì biết Tuyết thường đến nhà trong khi chàng đi dạy học, hôm trước, chàng có dặn Vi hễ hôm nào nàng đến thì phải đi báo cho chàng biết ngay. Bởi thế, sáng hôm nay chàng cáo ốm xin về trước một giờ để được gặp Tuyết. Và cũng bởi thế mà ban nãy Vi chẳng kịp nghĩ tới món ăn đương nấu giở, vội vàng bỏ chạy tới trường.

Tuyết đắm đắm nhìn Chương như để dò ý tưởng, khiến chàng ngượng nghịu đưa mắt ra sân:

— Lâu nay, anh có lại chơi đờng bà phủ không?

— Không.

Thấy Tuyết im, Chương lại nói tiếp:

— Đến làm gì?

— Sao lại không đến. Phải đến chơi, chẳng người ta lại tưởng anh gian người ta.

— Tưởng thì tưởng, cần gì?

Tuyết mỉm cười:

— Anh giờ hơi lăm... À, anh đã đọc thư của em rồi đấy chứ.

— Nbung sao trong thư Tuyết kể lè lời thôi quá thế? Tôi cần gì phải biết đời kỳ vãng của Tuyết.

Rồi hình như cốt đề nội lảng sang truyện khác, Chương ôn lại những sự sung sướng êm đềm hai người cùng nhau đã hưởng. Chàng

SÁCH DẠY VÕ TA

MỚI IN XONG

Bằng quốc-ngữ có hình vẽ rõ rệt như người sống, của SƠN-NHÂN soạn. Ai học lấy cũng giỏi ngay. Võ ta là một môn quốc thuật của các cụ ta xưa đã từng chống lại với Tàu và diệt Cao-Miên v.v... ta chớ coi khinh, có xem mấy biết là hay, như cuốn sách này đủ cả các bài võ và vật cũng roi. Nên mua cả bộ DẠY VÕ TÀU môn Thiếu-Lâm 4 cuốn 1\$36, võ TÂY trọn bộ 0\$60, mua ngay kéo lại hết. Anh em ơi! Nên nhớ câu: có sức khỏe mới làm nên.

NHẬT-NAM THƯ-QUÁN, SỐ 104 HANG GAI XUẤT BẢN, 1 cuốn trọn giá 0\$50. Ở xa mua lễ cước 0\$20 (contre remboursement là 0\$85). Thơ và mandat đề như trên.



SỮA
NESTLÉ
HIỆU CON CHIM

SỨC KHỎE CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO
CHÍNH-PHỦ PHÁP

Độc quyền bán cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, v. v. ở Trung-kỳ, Bắc-kỳ và Cao-mên.



TUYẾT NỌC

Lậu và Giang-Mai!!!

Phải bệnh này chữa chưa được rút nọc, đi độc còn lại, thức đêm làm việc nọc, nước tiểu khi trong khi vàng lẫn vẩn đục. Mà bệnh Giang còn lại thấy dật thịt mỗi xương, nổi mụn cou như muỗi đốt v. v. chỉ dùng nhẹ 2, 3 hộp, nặng 4, 5 hộp là khỏi ngay.

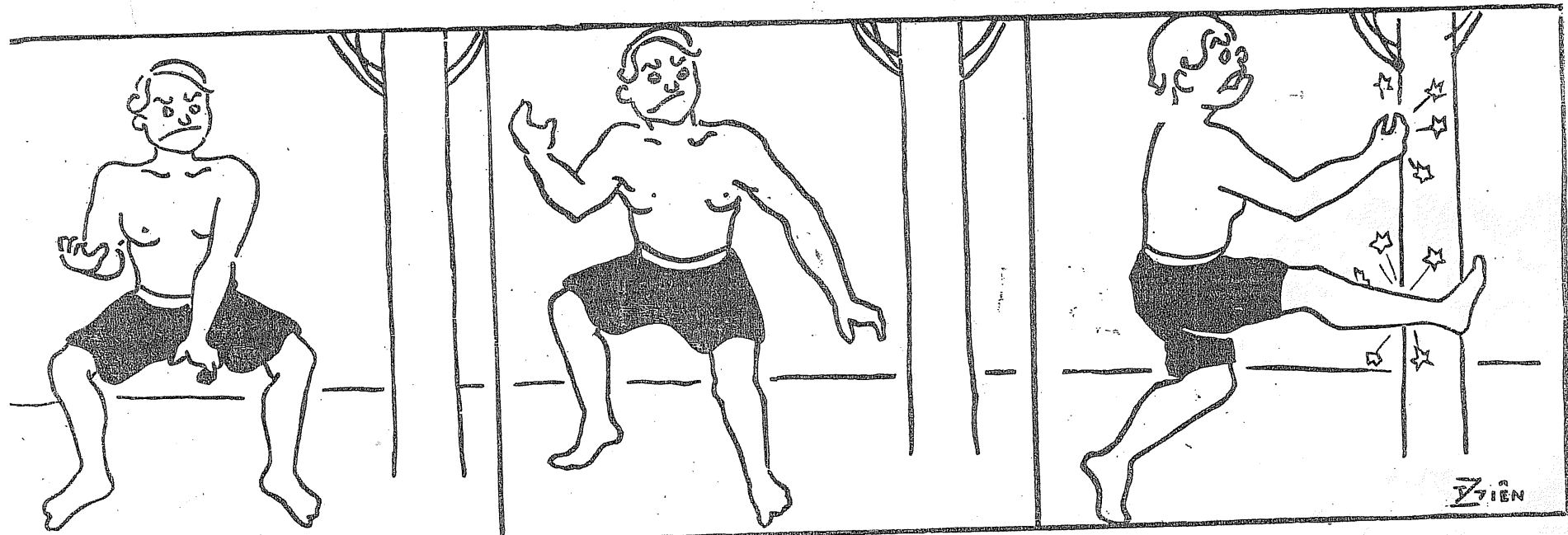
Tên gói thuốc Kiên Tinh Tinh (triết nọc Lậu Giang) giá 1 \$50 một hộp.

Thiên trụ!!!

2 hòm ngoại thận, hòm to, hòm bé, xưng hạ nang, dùng 1, 2, 3, 4 lọ. Bất cứ lâu, mới là hai hột co lên bằng nhau ngay, giá 0p60 một lọ 6p. 12 lọ.

BÌNH-HƯNG

89, phố Mã Mây, Hanoi
GIẤY NÓI: 543



— Trước hết ta phải đứng giữ miếng
thẻ này...

... nếu bên địch đá thì ta gạt rời tiện
thẻ ta...

... đá thật mạnh thì nó giữ từ.

3 ọ!... CẶP!... Tên với tuổi gì mà
đọc tức lè lè! Đã thế, lại đến cái
hình cũng khó trông nữa, rõ «tên
m sao, người hao hao làm vậy»
đáng ngoa tí nào! Bảo rằng con bọ-
p chỉ lưng cũng những đốt, lòa xòa
rừng chân, thì còn thiếu, thiếu cái
vòng 5 khúc, khi uốn cầu vòng, lúc lè
ên đất, với cái đuôi cong tợn mà
lươn-hoát như lưỡi câu, thường vẫn
gắt ngưỡng trên... đầu.

Giá nó ngoan-ngoãn và... ngon lành
hư con tôm hùm, hay có cái sắc
rời như vàng, sáng như ngọc thì đã
ước chân vạn người ngậm vịnh đến
đây! Khốn nỗi bọ-cạp không được
lẽ. Toàn thân một màu xám —xít—
đại nước da của quân vẫn lẩn lóc
rong những nơi mờ ám. Lại lúc nào
ó cũng giữ miệng chẳng để ai động
ới mình «ngà», thì dù có quả thực
ình yêu chẳng nữa, các nhà mỹ thuật
ũng chỉ dành để trong lòng mà thôi:
hàng ai dám bõm sòm mó máy đến!

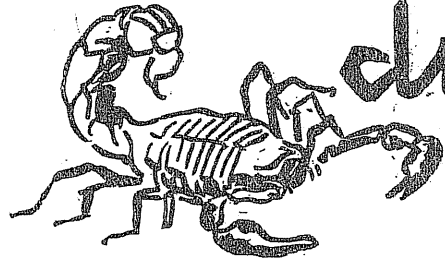
Cái giống què kạch, srong sàu, đanh
lá như thế, ngờ đâu cũng có tình, có
ứ, cũng biết «ông giảng nhà ai, ông
giảng nhà ta»!

Nào chị em, ai là người đã lỡ để
hương phai phấn nhạt trong những
trận mưa chiều, gió sớm, nào những
ai đã cạn hết mạch ái, nguồn ân, mà
muốn gắn lại vết thương lòng, thì xin
cứ theo...tôi. Tôi sẽ sách đèn lồng lên
núi, tôi chỉ đưa vào sào huyết giống
bọ-cạp, cũng đủ vui được cái cảnh
lạnh-lẽo lúc trăng tà!

Đặt ngọn đèn trong khe đá, chị em
cứ chịu khó ngồi chờ...

Dưới bóng trăng trong, ta sẽ thấy
nhôn nhơ một, hai, ba rồi đến hàng

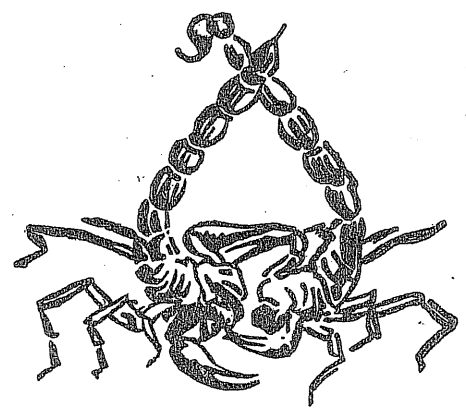
KHOA HỌC



**chuyện
kỳ, ngộ**

chục cái bóng đen nháy như huyền:
bọn tài tử, giai nhân bọ-cạp lưng
thững ra sân khấu, nhái lại cái quang
đời đã qua của chị em, nhưng nhái
theo lối riêng: lối bọ-cạp!

Họ lũ lượt kéo tới cạnh đèn sáng,
túi bụi, lẫn lộn lên nhau, trông chỉ
thấy một đám đem ngòm, nhưng
nhúc nhúc cang với chân. Mạnh ai
nấy nghịch. Họ như giầy vò, sấu sè
lấn nhau, chẳng khác chi một đám
đánh vật vậy. Có kẻ mệt nhoài, bò ra
ngoài vòng, thở. Thở xong lại lẩn
xả vào. Cái cuộc vui già man ấy cứ
hợp tan, tan hợp, nhiều khi trăng
tà rồi mà vẫn chưa vãn.



Cũng có lắm kẻ không thích cái lối
chơi huyền ảo ấy, đi thơ thần dưới
bóng trăng, bò lưng thững từ hòn
đá nọ sang hòn đá kia, lại từ hòn đá
này sang hòn đá khác. Chị em đã

lão luyện trong tình trường át cũng
biết họ tìm thú gì đây, chứ đêm hôm
khuya-khoắt, tội vạ gì... Ta cứ theo
rời một chú đực (người nhỏ bé), ta
sẽ thấy lắm cái hay đáo để:

Chú đi bách bộ được một quãng,
thì bỗng dưng trước mặt, có một cô
cũng đang thướt tha bước tới. Lấy
lấn nhau làm địch, đôi bên cùng rảo
cẳng tiến lên tới kỳ trạm chân. Cô vờ,
nghếch mắt lên nhìn cậu, cậu vờ,
nghếch mắt lên nhìn cô. Rồi càng
nhìn càng đắm, càng đắm, càng say,
cô cậu thủ thủ, thù thù với nhau những
gi, tuy mình chẳng biết, nhưng không
đến nỗi khó đoán.

Sau đó, cả đôi đều rụng cây chuối,
(1) ngã đuôi vào nhau, kết thành hình
«trái tim», biểu hiệu của ái-tình.
Nhưng trái tim không đập là «trái
tim chết», bọ cạp có lẽ không thích
vậy. Nên chỉ cả hai đều lấy đuôi vượt
ve lẫn nhau như ý nói: Minh ơi, ta
đây thực rung động tới «cõi lòng»!

1. Cái lối thi lễ rất lạ lùng này đều
chung cho cả trai lẫn gái. Mỗi khi các
cậu bọ-cạp gặp nhau, ta cũng thấy họ
trông cây chuối và kết quả tim, cần thận
lắm. Song đến khi phải cọ sát «đuôi»
thì họ chỉ làm vội làm vàng để lấy lệ mà
thôi, chứ chẳng có vẻ âu yếm như đôi
trai gái. Cũng lắm khi bực mình vì lễ
nghĩ: «lời thôi quá, họ sốt gan đập đuôi
vào nhau đành dạch: anh nọ chỉ muốn
anh kia «cút» đi cho rảnh mắt!

Đó mới là cái lễ tương kiến soàng
thời. (À, tôi quên chưa nói, cái đuôi
đây là cái... bụng!)

Làm lễ xong, cậu nắm lấy hai tay
cô. Thế là «nhủ rồi, tay lại cầm tay,
anh dặn câu này, em chớ có quên...»
Cậu đứng đó, dặn những gì, mà chỉ
thấy bốn mắt nhìn nhau, nhìn mãi
không biết chán, có khi nhìn xuốt
ngày, quên cả ăn, quên lẫn cả trời
đất. Cậu dặn cô cặn kẽ tề!

Đó là cái tình của hạng bọ-cạp cao-
thượng, có phúc lắm, ta mới gặp
được cảnh ấy — còn thường ư? Chỉ
thấy những truyện gây nên bởi con
ma vật dục. Cứ theo chú khác mà
xem, tôi chắc chị em sẽ vì những điều
trông thấy mà phải thề rằng:

*Kiếp sau thề chó làm người,
Làm con bọ-cạp trên đồi núi cao.*

Làm con bọ-cạp để làm gì? Để rửa
hòn cho cái kiếp này! Nhưng đó là
truyện kiếp sau, vậy xin để kỳ sau,
tôi nói nốt.

Chàng thứ XIII.

BÁC-SỸ NGUYỄN-VĂN-LUYỄN
8, Rue Citadelle. Téléphone: 304

CHỮA BỆNH BẰNG ĐIỆN
CHỮA MỌI BỆNH VÀ CHUYÊN
CHỮA BỆNH ĐÀN BÀ CON TRÉ

số 8, phố Đường-Thành — Hanoi
(Đường Cửa-đông sau phố Xe-Điễn)

THUỐC TRỊ BA CHỨNG ĐAU BỤNG:

ĐẠ - DÀY, PHÒNG - TÍCH, KINH - NIÊN

Đau tức giữa ngực, lại chói qua sau vai, rồi đau lan xuống ngang thất
lưng; ợ hơi lên cổ; có khi ợ cả ra nước chua; có khi đau quá nôn
cả đồ ăn ra nữa; đau như thế gọi là *đau dạ dày* (đau bao tử).

Đau bụng trên hay bụng dưới, cơn đau rất dữ dội; hễ ợ hay đánh trung
tiện thì đỡ đau; cách mấy ngày hoặc một tháng đau một lần: đau
như thế gọi là *đau bụng kinh niên*.

Đau chói trong bụng, ngày đau ngày không; ngày muốn ăn, ngày
không muốn ăn, lơ lửng thất thường; sắc mặt vàng vọt hay bủng beo,
đau bụng đầy bì bịch: đau như thế gọi là *đau bụng phòng tích*.

Ái mắc phải, hãy viết thư kể chứng bệnh thật rõ, gửi cho bản hiệu
sẽ gửi thuốc bằng cách lĩnh-hóa giao ngân.

Thư từ và mandat đề:

NGUYỄN-NGỌC-AM, chủ hiệu: **ĐIỀU-NGUYỄN ĐẠI-DƯỢC-PHÒNG**
121 hàng Bông (cửa quyền) HANOI

NUÔI CON NÊN BIẾT

Trẻ con hay có các bệnh CAM, SÀI: hoặc CAM-MẮT (mắt đau, gỉ nhèm) CAM MŨI
(mũi đỏ chảy nước, hơi thối) CAM-RĂNG (răng sún chảy máu) CAM-TẢ, CAM-THŨNG,
CAM-TÍCH (bụng to đi tả nặng mặt, nặng chân) CAM-ÂM-MỤC, (mắt đau, sưng, không
mở) (được) CAM-KHÁT, CAM-RÃI (mồm hôi chảy rãi) CAM-SÀI và CAM-TÀU-MÁ.
vân vân. Bụng ỏng, đít beo, ăn ít gầy yếu, đồ mồ hôi trộm, nhiều run, vì những
bệnh cam ấy mà sinh ra cả bệnh nguy hiểm khác. Muốn khỏi các bệnh CAM ấy thì
nên dùng thứ thuốc KIẾN-KỶ-TIÊU-CAM số II) mỗi ve giá 0\$25 của nhà thuốc
NAM-THIÊN-ĐƯỜNG, số 46 phố Phúc-Kiến Hanoi, chỉ uống một hai ve là khỏi
lết, trẻ con không có bệnh cam, cũng nên cho uống thuốc này, để tránh khỏi các
bệnh, và béo tốt mạnh khỏe. Có bán tại Chi-điểm Nam-Thiên-Đường, số 140 phố
Khách Nam-định, hiệu Mai-Lĩnh, số 62 phố Cầu-đất Haiphong, hiệu Phúc-hưng-Long
Thanh-hóa, Vinh-hưng-Tương Nghệ-an, Vinh-Tương-Huế, Thái-khánh, đường Đờ-
hữu-Vị Tourane, Trần-cảnh cửa Tây Quảng-ngãi, Hoàng-tá Qui-nhon, Mộng-lương,
Nha-trang. Lê-nam-Hưng Phan-thiết, Thanh-thanh, 38 Pellerin Saigoni, Nguyễn-
há-Năng Bắc-liêu và ở các nhà đại-lý khắp các tỉnh trong xứ Đông-Dương.

Pour la meilleure façon de placer votre argent dans la construction des bâtiments, adressez-vous à

M. NGUYỄN-CAO-LUYỆN
ARCHITECTE DIPLOMÉ

PRIZ SAMUEL LONG

(Le premier prix d'architecture de l'Ecole des Beaux Arts de l'Indochine).

42 Bourgeois Desbordes et 54 Rue Richaud **HANOI**



Thuốc lá Phalène tuy rẻ tiền, nhưng nhiều người thích dùng hơn cả. Vì thuốc ngon và thơm, hút không rảo cổ.

Chỉ từ 50 bao không thuốc lá hiện **CON ĐUOM** mang lại nhà Nam-Long số 30 phố hàng Bạcm đổi lấy một cuốn lịch tàu rất đẹp.

ĐẠI BỔ HUYẾT

Chuyện trẻ đàn bà, con gái kinh huyết không đều, khi ra sớm quá, khi chậm quá, bề tức không ra, khi có kinh hay đau bụng, không tươi đỏ, tím đen thành hòa, băng ra nhiều quá; khi hư ra nhiều chất trắng, đau lưng, rức xương, nằm ngủ không yên giấc, quá trưa nằm hấp hối, ăn ít, vàng đầu, chóng mặt, nằm ngủ hay mơ, thân thể còm yếu, da thịt gồm, đau trong dạ-con lâu năm không đẻ, hoặc bị tiền sản luôn.

Mỗi hộp giá: 1\$00

BÁN TẠI: Viện thuốc **LẠC-LONG**
Số 1 phố hàng Ngang, Hanoi

CHỮA BÚT MÂY GÀO KÁT MẠ
ĐÓNG LẠI SÁCH BÌA DA VÀ BÌA VÀI RẤT ĐẸP
MUA LẠI SÁCH HỌC CHỮ PHÁP
MUA LẠI CÁC HỒU-THUYẾT CHỮ TAY
VÀ QUỐC-NGỮ

NAM-KÝ thư-viên cho thuê:
10.000 quyển sách chữ Pháp
2.000 » » » Quốc-ngữ
Mỗi tháng chỉ có..... 0\$50

NAM-KÝ THƯ-QUÁN kính cáo
17, Boulevard French Garnier, Hanoi - TEL. N° 6389

Gặp khi gió táp mưa đơn,
Dùng xe **AN-THÁI** chẳng cơn
cớ gì.

HỆU XE

Số 2, Phố Nguyễn-Trọng-Hiệp — Hanoi



Đặc tính thứ tư

Nhật Tân ngày 9-5 trong bài « Nã phá luân »:

... Napoléon là một đấng anh hùng vì ông có bốn đặc tính mà người thường không có: coi lòng tự ái, cái sức tưởng tượng, và cái lực lượng làm việc.

Thế mới là có ba tất cả. Còn cái đặc tính thứ tư đâu? Cái đặc tính ấy là: sự cầu thả. Nhưng không phải Napoléon có cái đặc tính ấy, mà chính là tác giả.

Nếu chỉ cần có ba cái đặc tính ấy là thành người anh hùng, thì ai ai cũng là anh hùng cả. Vì người nào mà chẳng có sức tưởng tượng, lực lượng làm việc (làm việc ít thôi) và lòng tự ái! (nhất là lòng tự ái).

Tâm hồn lạ

Cũng số báo ấy, bài « Trăng gió hương bình » của Tân-nam-Tử:

... Người ta lắm lúc mang một con tâm đầy với những mối tình sâu sa, nồng-nàn như xưa, như gió, như sóng, như lửa...

Ông T. N. Tử thật là một người lạ! Lần trước ông đã có cái linh hồn như con nhái, như cái đàn, như cái bánh ngọt, lần này ông lại có con tâm đầy những nước với lửa, như một siêu nước trên cái hỏa lò.

Địa-dư của Ngọ-báo

N. B. ngày 10-5 tin « Trung hoa »:
... Các nhà Đương cục Nhật định giải Vinh-cử về Thượng-hải, cầm trong hạn hai năm không được trở sang Trung-hoa nữa...

Thế sao bằng giam hãm ta ở Tokio mà cấm không được sang Nhật bản, hay giam ở Hanoi mà cấm không được về Đông-dương nữa!

Nên hỏi

Trong Sài-thành hoa báo, đầu đề của một bài văn:

Chúng ta vẫn nên có mối bi quan với văn học không?

Rồi báo ấy viết: *đọc giả vừa đọc qua cái đầu đề này chắc chỉ họ khỏi suy nghĩ mà tự hỏi rằng: cái gì lại bi quan với văn học?*

Phải, hỏi như thế là phải lắm, vì không hỏi thì biết đằng trời nào mà hiểu được!

Mặt chùa Thiên-mụ

Trong bài « Trăng gió hương bình » của Tân-nam-Tử (N. T. ngày 25-4-36).

... Tôi đã xem chùa Thiên-mụ rồi cái mặt giầy gió giật xương...

Ý hẳn chúa Thiên-mụ buồn vì trông thấy mặt ông Tân-nam-Tử.

Hạnh phúc

Truyện Lê-Dung của ông Nguyễn-công-Hoan, N. T. ngày 25-4:

... Cái hạnh phúc chung thân là lấy được một người chồng trong ý tưởng.

Nên các cô con gái bây giờ cứ rủ nhau đi tìm cái hạnh phúc đó, thì bọn con trai chúng tôi đến ế vợ mất. Cũng may là người chồng trong ý tưởng không bao giờ bằng người chồng... thật, ở ngoài.

Phi thân

Thanh-Niên ngày 28-4, bài « Hai-phong ban đêm » của Trung-Ngọc.

... Tôi ném người qua lũng ánh nắng...

Nếu ông Trung-Ngọc không có phép phi thân thì ông hẳn là một con cáo-cào.

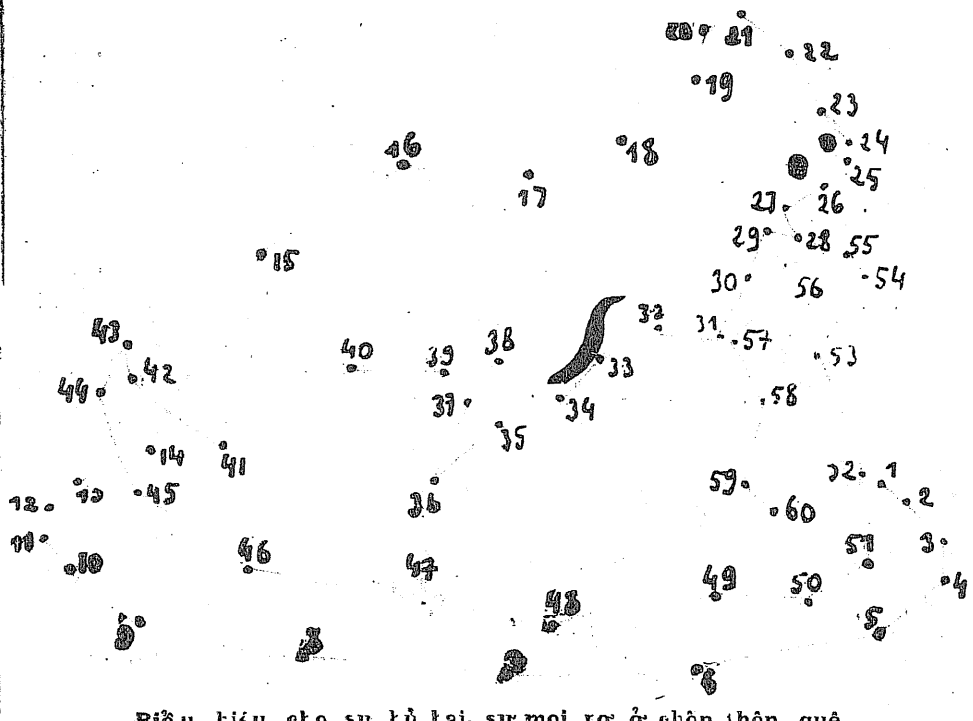
Vô tình

« Người xấu số », Ngọ báo 19-4:

... Rồi đoàn xe lại chạy, rầm rầm, rờ rờ như vô tình chẳng biết rằng mình vừa để lại bên đường một người xấu số, đang vừa khóc...

Đoàn xe lửa thì nó vô tình dứt đi rồi, còn « như » gì nữa. Hay ông Thanh-châu muốn cho xe lửa thỉnh thoảng lại quay cổ lại nhìn người xấu số rồi... giỏ hai giọt nước mắt mà khóc?

Nhất-Dao Cạo.
Hàn... đài đầu.



HỘP THƯ

Cùng một người dự cuộc thi vui cười. — Xin lỗi ông.

Ô. D. Q. M.—Ông chịu khó đợi rồi sẽ biết.

Cô L. T. H. — Chưa hiểu ý cô ra sao.

Ô. N. D. Ng. ông chịu khó xuống suối vàng xem có vàng thật không.

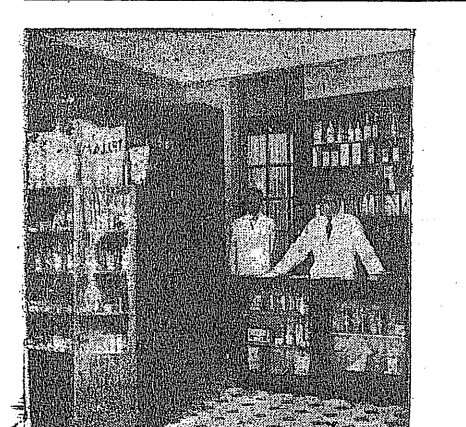
Ô.P.D.V.Huế. — Đấy xin nhường cho ông Quý phái cũng vậy mà không cũng vậy.

Ô.N.V.Ph. —Tôi đã biết ngay thế nào ông; cũng không gửi, nhưng ông cứ chịu khó đợi vài ba năm nữa.

Ô. H. T. T. Xin ông cứ tự tiện đừng ông nên cần thận.

Ô. V. D. B.— Ông hay ngủ và hay gật ư? Càng tốt lắm.

Ô. Si-cút — ông ấy không dễ ý tới việc đó, giống hay không là một sự ngẫu nhiên của nét bút.



THUỐC TỐT, GỬI MAU

Là hai biệt-tính của hiệu thuốc Tây lớn 13 Hàng Gai Hanoi của hai ông HOÀNG-MỘNG-GIÁC và NGUYỄN-HẠC-HẢI, tốt-nghiệp ở trường Đại-học Bảo-chế ở Paris
Mong Quý khách xa - gần chiếu cố.
Có bán cả Vin tonique Alexandra: 1\$ 95, và Sudoline: (Phần rôm) 0\$ 40.

Viên - đông Tồn - tích hội

HỘI TƯ BẢN SEQUANAISE THÀNH BA-LÊ LẬP NÊN
Công-ty vô danh hùn vốn 4.000.000 phát-lãng
một phần tư đã góp rồi

Hội đặt dưới quyền kiểm-soát của Chính-phủ Toàn-quyền Đông-Pháp
Đang-bạ Hanoi số 419

GIÚP NGƯỜI ĐỀ DÀNH TIỀN

Tổng - cục ở Hanoi — 32, phố Paul Bert — Giày nói số 892
Số Quản-lý ở Saigon — 68, Bd. Charner — Giày nói số 1099

BẢNG XỔ SỐ HOÀN TIỀN THÁNG AVRIL 1934

Mở ngày thứ bảy 28 Avril 1934 hồi 11 giờ sáng tại sở Tổng cục ở Hanoi số 32, phố Paul-Bert, do ông Goutelle, kế toán chuyên-môn chủ tọa, và ông Tintané, kiểm-soát-viên hội Viên-đông Tồn-tích cùng ông Nguyễn-văn-Nhượng buôn-bán dự-tọa, cùng trước mặt quan Kiểm-soát phủ Toàn-quyền Đông-Pháp.

XỔ SỐ	SỐ PHIẾU ĐÁ TRÚNG	TÊN HỌ NGƯỜI CÓ PHIẾU TRÚNG
Lần mở trước trúng: 5.000\$	3341	3341-1 Triệu-văn-Lan, 289 phố Belgique đã góp 7\$, sẽ được hoàn lại 1000\$.
		3341-2 Nguyễn-ngọc-Phúc, Sơn-Tây đã góp 7 \$ sẽ được hoàn lại 1000\$.
		3341-3 không được hoàn lại vì tiền tháng
		3341-4 chưa đóng.
		3341-5 Huỳnh-Tuất ở nội thành Nhatrang đã góp 7 \$ sẽ được hoàn lại 1000\$.
Lần mở thứ hai trúng: 1.000 \$	2407	2407-A Không được hoàn lại vì tiền tháng chưa đóng.
		2407-B Tôn-thất-Sâm, Tourane đã góp 17\$50, sẽ được hoàn lại 500\$.
		5407-A Không hoàn lại vì tiền tháng
		5407-B chưa đóng.
Lần mở thứ ba khởi phai đóng tiền	8150	Nguyễn-thị-Hạt, 22 phố Sabaurain Saigon đã góp 2\$, sẽ được hoàn lại 200 \$
		Nguyễn-viết-Châu dit Vầu, Camphamine đã góp 1 \$ sẽ được hoàn lại 200 \$
		Đại-úy Ohi, Saigon có phiếu 1000 \$ đã nộp đủ sẽ được hoàn lại 1530 \$
		Hoàng-văn-Minh, Kompongcham có phiếu 1000 \$ đã góp 45 \$ sẽ được lĩnh phiếu miễn trừ 1000 \$ có thể bán ngay lấy 510 \$
Lần mở thứ ba khởi phai đóng tiền	8150	Yim-Leng, khán-hộ ở Soairieng có phiếu 200 \$ đã góp 3 \$ sẽ được lĩnh phiếu miễn trừ 200 \$ có thể bán ngay lấy 101 \$20
		Trần-ngọc-Quan, Mytho Cantho, có phiếu 200 \$ đã góp 1 \$ sẽ được lĩnh phiếu miễn trừ 200 \$ có thể bán ngay lấy 100 \$40
		11150

Kỳ mở số sau định vào ngày thứ tư 30 Mai 1934, hồi 11 giờ sáng tại sở Quản-lý bán-hội, số 68 phố Charner Saigon.
Món tiền hoàn về cuộc xổ số to nhất kỳ tháng Avril 1934 định là 5.000 \$.



chaussures D'ENFANTS
pratiques, confortables, légères, qu'on aime marcher. Été 1934.
Fabrication à la machine.

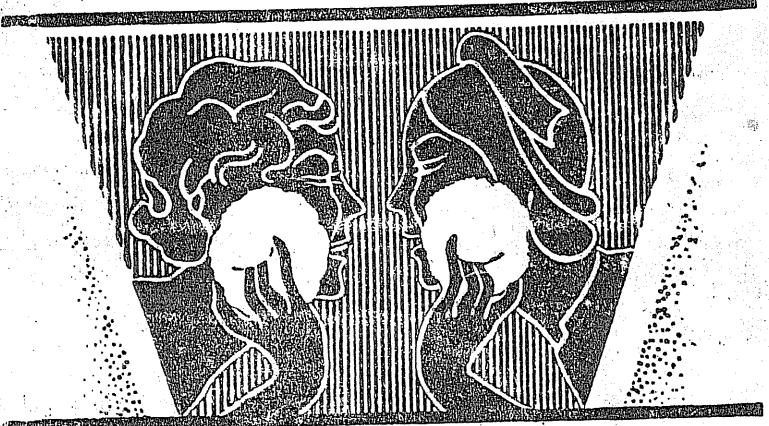
VANTOAN RUE DE LA SOIE N° 95 HANOI

Gecko

LA MEILLEURE DES PEINTURES

BÁN KHẮP CỎI ĐÔNG-PHÁP
MUA BUÔN XIN HỎI TẠI:

Hanoi: 58, Rue de la Citadelle
Saigon: 29, Rue Sabourain
Pnom Penh: 4, Rue Ohier



**IKHAP CAC NOI, CAC BVA
LICH SU, CHIEP DUNG PHAN
SAP NUC HOA... HIÊU**



Cậu còn trai trẻ thế mà mang lấy cái nghiện hút vào mình, tội rất lấy làm hổ thẹn với chị em.

Đây thứ THUỐC CAI này chỉ một chai giá 2\$50 (trong 10 ngày là cậu có thể bỏ được, cậu còn chờ gì mà không uống đi?

MUA TẠI:
PHÚ - ĐỨC - ĐƯỢC - PHÒNG
209, phố Khách - Nam-định

Muốn cho trẻ con được khỏe mạnh, bạo giạn, nhanh nhẹn, thì không có cách gì công hiệu bằng cho dùng AUTOFORT của anh.

PHÚC-LONG

43, Rue des Graines, Hanoi
(Phố hàng Đậu) — Tél. 251



GIÁ BÁN LẺ LÀ 3\$50 MỘT CHIẾC
BÁN BUÔN TỪ 10 CHIẾC GIỜ LÊN CÓ GIÁ BIỆT



**RUỒU-BỒ
VIN 33.500**

dùng cho

đàn bà ở cũ thì không gì bằng

GIÁ... : 2 # 10 MỘT LITRE .

BÁN TẠI

PHARMACIE CHAZZAGNE .

59 RUE PAUL BERT . HANOI .

PHARMACIE BROU/MICHE .

36 B° PAUL BERT . HAIPHONG .